

# ĐẢO NGƯỢC TÌNH THẾ

**AM PNJ Q4-2020:**  
Doanh thu bán lẻ  
trạng sức bất phá

**Khuyến nghị theo  
chủ đề: Khuyến nghị  
tích cực mới nhất**

**CP tut hậu:**  
CTG, VGI, GVR,  
VPB & BSR

**Marathon giá  
cổ phiếu năm  
2021**



## THỊ TRƯỜNG

Tổng số cp giao dịch: 1674, trong đó 646  
tăng giá vs 296 giảm giá

Vị thế VNIndex hiện nay: tăng (kể từ đáy gần  
nhất 27/07)

Mua/Bán ròng của khối ngoại trên HOSE:  
+1141.3 tỷ đồng

Dòng tiền hôm nay (3 sàn): Vào (Đảo chiều)

## KHUYẾN NGHỊ

Xu hướng VNIndex: Giảm (hỗ trợ 990 ->  
kháng cự 1130)

Khuyến nghị kỹ thuật mới: 13 Mua & Chờ  
mua vs 0 Bán & Chờ bán

CEO (CM), CTG (MUA), DPM (CM), HDB  
(MUA), HPG (MUA)

Cập nhật xu hướng: 0 Tăng, 6 Sideway vs 6  
Giảm

## ĐẦU TƯ

Danh mục PTĐT Rổng Việt: 47 cp, chiếm tỷ  
trọng 27.1% vốn hóa toàn thị trường

Top3 kỳ vọng: VHC (+32%), PC1 (+27%) &  
QNS (+27%)

Nhóm ngành: Hàng cá nhân (xếp hạng  
28/85)

Cổ phiếu hôm nay: PNJ, Khuyến nghị: Mua,  
giá mục tiêu của Rổng Việt: 94 k/cp





# HỆ THỐNG GIAO DỊCH MỚI, ĐA NỀN TẢNG

## GIAO DIỆN ĐỘT PHÁ

Thiết kế hiện đại với hai chế độ nền sáng và nền tối

## THAO TÁC NHANH CHÓNG

Giao dịch đơn giản, tốc độ tức thời

## TÍNH NĂNG CẢI TIẾN

- \* Đặt lệnh nhanh
- \* Lệnh điều kiện
- \* Chuyển khoản chứng khoán
- \* Phương thức xác thực
- \* Thu nợ tự động
- \* Mở tài khoản trực tuyến áp dụng công nghệ eKYC.

## CƠ CHẾ BẢO MẬT

Chứng chỉ số SSL an toàn tuyệt đối





## **MỞ TÀI KHOẢN QUA ỨNG DỤNG VỚI CÔNG NGHỆ eKYC - Giải pháp định danh Khách hàng điện tử**

# **5 PHÚT**

**CÓ NGAY TÀI KHOẢN GIAO DỊCH**

- Công nghệ xác thực sinh trắc học và trí tuệ nhân tạo AI
- Giao diện trực quan, thân thiện
- Số hóa trải nghiệm tất cả dịch vụ



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**

📍 141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP.HCM

☎ +84 28 6299 2020

✉ cskh@vdsc.com.vn

🌐 www.vdsc.com.vn

## NỘI DUNG CHÍNH

Dưới đây là một số nội dung QUÝ VỊ có thể quan tâm:

### TIN TỨC & BÌNH LUẬN

Một số Tin quốc tế và trong nước nổi bật

Diễn biến 1 số chỉ số giá cả hàng hóa thế giới

Tin chứng khoán: REE VCS VHM MSN MWG...

### THỊ TRƯỜNG (29/01)

Tổng số cp giao dịch: 1674, trong đó 646 tăng giá vs 296 giảm giá

Top large cap tác động lên VNIndex trong ngày: VPB VHM SAB VJC VIC

Cp Sale-off: ASM EVG GVR MHC TTB ...

Cp giảm Đáng chú ý trong ngày: EIB GVR SAB

Mua/Bán ròng của khối ngoại trên HOSE: +1141.3 tỷ đồng

Khối ngoại Mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp trên HOSE

Vị thế VNIndex hiện nay: tăng (kể từ đáy gần nhất 27/07)

CP tụt hậu: CTG VGI GVR VPB BSR

Dòng tiền hôm nay (3 sàn): Vào (Đảo chiều)

Dòng tiền trên HOSE: Vào (Đảo chiều)

Dòng tiền 5 phiên (3 sàn): Ra (giảm)

Dòng tiền 5 phiên trên HOSE: Ra (giảm)

Top5 dòng tiền VÀO: MWG ROS NVL DXG SZC

### KHUYẾN NGHỊ

Xu hướng VNIndex: Giảm (hỗ trợ 990 -> kháng cự 1130)

Khoảng cách chỉ số giảm về điểm hỗ trợ: -6.3%

Khuyến nghị kỹ thuật mới: 13 Mua & Chờ mua vs 0 Bán & Chờ bán

CEO (CM), CTG (MUA), DPM (CM), HDB (MUA), HPG (MUA)

Cập nhật xu hướng: 0 Tăng, 6 Sideway vs 6 Giảm

Khuyến nghị theo chủ đề: Khuyến nghị tích cực mới nhất

### ĐẦU TƯ

Danh mục PTĐT Rong Viet: 47 cp

Kỳ vọng tốt nhất: VHC (+32%), PC1 (+27%), QNS (+27%)

Dự phóng tốt nhất về tăng trưởng Doanh thu: DIG HPG TCB

Dự phóng tốt nhất về tăng trưởng lợi nhuận: SMC HAX DPM

Khuyến nghị MUA với P/E 2020F thấp nhất:

Nhóm ngành hôm nay (L4): Hàng cá nhân

Đứng thứ 28/85 ngành về quy mô vốn hóa

Tổng giá trị vốn hóa: 21 262 tỷ đồng

B/q ngành (trọng số vốn hóa) ->: P/E trail 16.2, P/B 3.4

### Cổ phiếu hôm nay: PNJ

Vàng Phú Nhuận, Large cap, Thanh khoản: Cao

Khuyến nghị: Mua, Giá mục tiêu của Rong Viet: 94 k/cp

EPS (ttm): 4.7

P/E trail: 17.5

Dự phóng của RongViet:

EPS 2020F: 5.3

P/E 2020F: 15.6

Khoảng dự phóng của 1 số cty CK:

P/E 2020F: 14.6 - 18.3

# VNIndex

## 1056.61 (+3.19%)

# HNXIndex

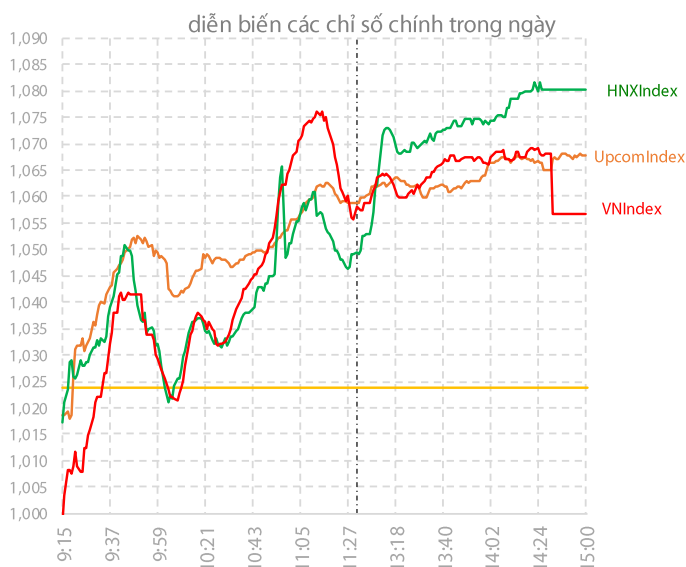
  

## 214.21 (+5.5%)

# UpcomIndex

## 72.08 (+4.28%)



**Nếu QUÝ VỊ có bất kỳ yêu cầu ngoài những nội dung trên**  
**Làm ơn gửi đến ngay cho chúng tôi tại**  
<https://www.facebook.com/vdsc.com.vn/>



## TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN VĨ MÔ

### TIN QUỐC TẾ

<https://tradingeconomics.com/commodities>

| Commodities |         | Daily  | Weekly  | Monthly |
|-------------|---------|--------|---------|---------|
| WTI         | 52.0    | -0.34% | -1.44%  | 9.22%   |
| Brent       | 54.9    | -0.24% | -1.74%  | 7.48%   |
| Natural gas | 2.7     | 6.05%  | 4.50%   | 5.35%   |
| Gold        | 1,852.6 | 0.35%  | -0.12%  | -4.61%  |
| Milk        | 16.1    |        | -0.25%  | 0.37%   |
| Coffee      | 122.4   | -1.33% | -1.37%  | -2.43%  |
| Sugar       | 15.9    | 1.67%  | -0.13%  | 3.73%   |
| Rubber      | 244.2   | 0.33%  | -27.10% | -11.52% |
| Copper      | 3.6     | -0.68% | -1.97%  | 0.52%   |
| Steel       | 4,191.0 | -0.45% | -0.21%  | 0.53%   |
| Coal        | 88.2    | -0.70% | 3.74%   | 4.85%   |
| Lead        | 2,008.5 | -0.26% | -0.91%  | 1.43%   |
| Zinc        | 2,573.3 | -0.64% | -5.05%  | -7.23%  |

**Kinh tế Mỹ giảm mạnh nhất từ năm 1946.** Kinh tế Mỹ tăng trưởng 4% trong quý 4/2020, một mức tăng không nằm ngoài dự báo của giới phân tích. Tuy nhiên, con số này không đủ để bù đắp cho cú giảm chóng mặt của nền kinh tế lớn nhất thế giới trong 2 quý đầu năm. [Xem thêm](#)

**Dầu WTI giảm 2 tuần liên tiếp.** Giá vàng tiếp tục giảm ngày 29/01 do lo ngại về nhu cầu đối với các biến thể virus Covid-19 và sự chậm trễ trong triển khai vắc-xin, điều này đã lấn át tâm lý lạc quan nhờ động thái cắt giảm nguồn cung dầu của Ả-rập Xê-út và sự sụt giảm dự trữ dầu tại Mỹ. [Xem thêm](#)

**Toàn cảnh trận chiến GameStop: Cá con đấu cá mập và hệ lụy thị trường.** Các quỹ đầu cơ đã thua lỗ khoảng 19 tỷ USD trong cuộc chiến với các nhà đầu tư nhỏ lẻ với riêng cổ phiếu GameStop. [Xem thêm](#)

**Ban hành Luật Hải cảnh: Trung Quốc tự "phá huỷ niềm tin" của các nước trong khu vực.** Các nước trong khu vực sẽ không bao giờ chấp nhận việc dùng vũ lực chống lại tàu và nhân dân trong vùng biển của họ. [Xem thêm](#)

**Anh nộp đơn gia nhập CPTPP.** Anh nộp đơn gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) nhằm tăng liên kết thương mại với khu vực này sau khi rời EU. [Xem thêm](#)

**Ấn Độ đề xuất luật cấm các loại tiền mã hóa, phát hành tiền số chính thức.** Ấn Độ có kế hoạch đưa ra bộ luật mới cấm các loại tiền mã hóa tư nhân như Bitcoin đồng thời đặt khung làm việc để cho ra mắt đồng tiền số chính thức được phát hành bởi Ngân hàng Dự trữ nước này. [Xem thêm](#)

### TIN TRONG NƯỚC

**Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01/2021 tăng hơn 22.2% so với cùng kỳ năm trước.** Sản xuất công nghiệp tiếp tục khởi sắc khi dịch Covid-19 được kiểm soát tốt ở trong nước, thêm vào đó số ngày làm việc của tháng Một năm nay nhiều hơn năm trước nên chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01/2021 ước tính tăng cao 22.2% so với tháng 01/2020, trong đó ngành chế biến, chế tạo tăng 27.2%. [Xem thêm](#)

**Tháng giáp Tết, CPI tăng 0,06%.** Chỉ số giá tiêu dùng tăng 0,06% trong tháng 1, mức tăng thấp nhất trong 5 năm trở lại đây. Giao thông là nhóm có mức tăng cao nhất, 2,29% do giá xăng dầu điều chỉnh tăng hai lần. [Xem thêm](#)

**Ông Nguyễn Phú Trọng tái đắc cử Tổng Bí thư.** Trung ương khóa mới bầu Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng giữ chức Tổng Bí thư Ban chấp hành Trung ương khóa XIII. Tổng bí thư sinh ngày 14/4/1944. [Xem thêm](#)

**Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi nhiều quy định về ngành bảo hiểm.** Theo dự thảo Luật Kinh doanh bảo hiểm (sửa đổi) đang được lấy ý kiến góp ý, Bộ Tài chính đề xuất sửa đổi, bổ sung nhiều quy định về hợp đồng bảo hiểm, DN bảo hiểm. [Xem thêm](#)

**Bancassurance tạo nguồn thu nhập ổn định ngoài lãi cho các ngân hàng.** Hoạt động bancassurance tại VN đã nảy sinh một số rủi ro, bất cập do thiếu quy định pháp lý, đặt ra vấn đề quản lý nhà nước đối với hoạt động này tại VN. Banca là kênh phân phối chính và chiếm tỷ trọng ngày càng cao bên cạnh các kênh phân phối bảo hiểm truyền thống khác. [Xem thêm](#)

**Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam trong tháng 1/2021.** Theo số liệu của Tổng cục Thống kê mới công bố, ước tính tháng 01/2021 xuất siêu 1.3 tỷ USD, trong đó khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 1.8 tỷ USD, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 3.1 tỷ USD. [Xem thêm](#)

**TP. Hồ Chí Minh: Công ty Tân Cảng được mở rộng kho ngoại quan.** Tổng diện tích kho ngoại quan của Công ty cổ phần kho vận Tân Cảng sau khi mở rộng là hơn 16.020 m2, bao gồm hơn 8.820 m2 kho, hơn 7.200 m2 bãi và văn phòng làm việc của cơ quan hải quan và công trình phụ trợ là 150 m2. [Xem thêm](#)



## TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

### REE

HOSE

Large cap

51.00

EPS (ttm): 4.61

1N: +5.6%

P/E: 11.05

1Thg: +6.9%

BV: 35.11

YTD: +4.2%

P/B: 1.45

**REE báo lãi ròng quý IV cao kỷ lục 651 tỷ đồng.** REE Corporation ghi nhận mức lãi ròng hơn 651 tỷ đồng trong quý cuối năm, tăng 45%. Lợi nhuận tăng nhờ đóng góp lớn từ các công ty thủy điện cuối năm và không còn chi phí lớn tại Cấp nước Sông Đà. Công ty có lãi cả năm giảm nhẹ về 1.713 tỷ đồng, vượt 6% kế hoạch năm. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Máy công nghiệp (38 cp), REE xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VEA REE LLM MIE CKD SRF CTB GMA FT1 L10 PMS

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 19/01 |ĐT: Tích lũy | MT: 54 (+5.9%)

### VCS

HNX

Mid cap

75.00

EPS (ttm): 8.57

1N: +6.7%

P/E: 8.75

1Thg: -14.3%

BV: 23.15

YTD: -14%

P/B: 3.24

**Vicostone lãi ròng 465 tỷ đồng trong quý 4/2020, cao nhất trong lịch sử.** Năm 2020, Vicostone đặt ra kế hoạch kinh doanh với 2 kịch bản. Trong kịch bản lạc quan, lợi nhuận trước thuế sẽ đạt 1.980 tỷ đồng và trường hợp thận trọng, lợi nhuận trước thuế đạt 1.669 tỷ đồng. Với kết quả đạt được, Vicostone đã hoàn thành kế hoạch trong kịch bản thận trọng năm 2020. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Vật liệu xây dựng & Nội thất (105 cp), VCS xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VGC VCS HT1 BMP NTP PTB GAB DNP VLB TDC CVT

### VIC

HOSE

Tỷ USD

99.40

EPS (ttm): 2.51

1N: +6.9%

P/E: 39.62

1Thg: -6.7%

BV: 24.27

YTD: -8.1%

P/B: 4.1

**LNTT năm 2020 của Vingroup đạt gần 14.000 tỷ, doanh thu VinSmart/VinFast tăng gấp đôi lên 18.000 tỷ đồng.** Dù không còn ghi nhận doanh thu lớn từ mảng bán lẻ, doanh thu hợp nhất 2020 của Vingroup vẫn đạt hơn 110.000 tỷ. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Bất động sản (118 cp), VIC xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VIC VHM NVL VRE BCM THD PDR KDH KBC SIP DXG

### VHM

HOSE

Tỷ USD

93.50

EPS (ttm): 6.76

1N: +7%

P/E: 13.83

1Thg: +3.5%

BV: 22.77

YTD: +4.5%

P/B: 4.11

**Quý 4/2020, Vinhomes báo lãi kỷ lục 11.500 tỷ sau thuế, gấp đôi cùng kỳ 2019 nhờ bàn giao Vinhomes Ocean Park, Grand Park và Smart City.** Vinhomes đóng góp phần lớn nguồn cung căn hộ cho thị trường phía Bắc đến từ hai Đại đô thị Vinhomes Ocean Park và Vinhomes Smart City. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Bất động sản (118 cp), VHM xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VIC VHM NVL VRE BCM THD PDR KDH KBC SIP DXG

### MSN

HOSE

Tỷ USD

85.50

EPS (ttm): 2.07

1N: +0.2%

P/E: 41.38

1Thg: +2.8%

BV: 17.5

YTD: -3.8%

P/B: 4.88

F.Room: 198.8 mil.shs

**Masan đạt 1.234 tỷ lợi nhuận ròng trong năm 2020, chuỗi Vinmart, Vinmart+ chính thức đạt EBITDA dương.** The CrownX đứng thứ 2 DT ngành tiêu dùng với 2,5 tỷ USD năm 2020. Masan MEATLife tăng >20% EBITDA trong 2020, đạt 1.881 tỷ. Vonfram đang thừa hưởng lợi thế từ siêu chu kỳ khoáng sản dự kiến xảy ra trong tương lai. Năm 2021 dự kiến DT tăng 20-40%, EBITDA vào mức 15-20%. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Thực phẩm (50 cp), MSN xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VNM MSN MCH MML QNS SBT KDC MCM VSF IDP VOC

### MWG

HOSE

Tỷ USD

132.70

EPS (ttm): 8.51

1N: +6.8%

P/E: 15.6

1Thg: +13.2%

BV: 32.91

YTD: +11.6%

P/B: 4.03

F.Room: 6.3 mil.shs

**MWG lãi ròng trên 3.9 ngàn tỷ đồng trong năm 2020.** Dù không hoàn thành kế hoạch doanh thu năm qua, hãng bán lẻ đa ngành vẫn vượt chỉ tiêu lợi nhuận để ra trong một năm kinh doanh khó khăn. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Phân phối hàng chuyên dụng (13 cp), MWG xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: MWG DGW ABS PSH FRT PET VPG COM PSD SBV BSC

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 19/01 |ĐT: Mua | MT: 155 (+16.8%)



# TIN TỨC & BÌNH LUẬN ▶ TIN CHỨNG KHOÁN

## DCM

HOSE  
Mid cap  
EPS (ttm): 1.1  
P/E: 11.58  
BV: 12.25  
P/B: 1.04  
F.Room: 243.9 mil.shs

12.75

1N: +3.7%

1Thg: -6.9%

YTD: -8.9%

**Điều chỉnh tăng kế hoạch lợi nhuận cao gấp 9 lần, Đạm Cà Mau (DCM) vẫn báo lợi nhuận năm 2020 vượt 39% mục tiêu cả năm.** Riêng quý 4 Đạm Cà Mau lãi sau thuế hơn 207 tỷ đồng, tăng 73,5% so với cùng kỳ. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác (38 cp), DCM xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: DGC DCM DPM DHB LTG PLC VFG VET CSV DDV BFC

## HAX

HOSE  
Small cap  
EPS (ttm): 1.91  
P/E: 9.67  
BV: 12.81  
P/B: 1.44  
F.Room: 13.8 mil.shs

18.45

1N: +3.1%

1Thg: -1.1%

YTD: -1.9%

**Haxaco lãi lớn năm 2020, trả gần 450 tỷ nợ vay.** DN tận dụng tối đa nghị định về việc giảm 50% lệ phí trước bạ cho các dòng xe lắp ráp trong nước để thúc đẩy doanh số. DN trả gần 450 tỷ đồng hạ tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu xuống 0,93. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Sản xuất ô tô (10 cp), HAX xếp hạng 5 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: TCH SVC HHS CTF HAX TMT HTL CMC VMA GGG

Khuyến nghị gần đây:

RongViet | 19/01 | ĐT: Tích lũy | MT: 21.7 (+17.6%)

## PXS

HOSE  
Small cap  
EPS (ttm): -2.89  
P/E: n/a  
BV: 5.67  
P/B: 1.15

6.50

1N: +0.8%

1Thg: -13.3%

YTD: -11.6%

**PXS lãi gần 3 tỷ 2020 sau 2 năm liên tiếp lỗ trên trăm tỷ.** Doanh nghiệp có lãi 2,7 tỷ năm 2020, cải thiện so với con số lỗ 269 tỷ năm 2019. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến cuối năm vẫn âm 365 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Xây dựng (282 cp), PXS xếp hạng 57 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: RCC VNE HTI L18 SJE PXS C69 SC5 CDC C32 UIC

## GVR

HOSE  
Tỷ USD  
EPS (ttm): 0.77  
P/E: 31.75  
BV: 11.24  
P/B: 2.17

24.40

1N: -6.7%

1Thg: -17.3%

YTD: -18.5%

**Thu nghìn tỷ từ thoái vốn, Tập đoàn Cao su lãi kỷ lục.** Tập đoàn Cao su ghi nhận lãi quý IV/2020 tăng 90% lên 3.197 tỷ đồng nhờ thoái vốn và giá sản phẩm tăng. Tập đoàn có lãi cả năm tăng 36% đạt 5.231 tỷ đồng, vượt 30% kế hoạch. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Nhựa, cao su & sợi (34 cp), GVR xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: GVR PHR AAA NHH DPR HRC DRG SBR BRR RTB TRC

## BID

HOSE  
Tỷ USD  
EPS (ttm): 2.13  
P/E: 18.7  
BV: 19.45  
P/B: 2.05  
F.Room: 509.3 mil.shs

39.90

1N: +3.8%

1Thg: -16.1%

YTD: -16.7%

**Lãi trước thuế năm 2020 của BIDV giảm 14%.** Theo BCTC hợp nhất quý 4/2020 vừa công bố của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng báo lãi trước và sau thuế năm 2020 giảm 14% so với năm trước, chỉ còn gần 9,214 tỷ đồng và 7,363 tỷ đồng, thực hiện được 74% kế hoạch. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Ngân hàng (26 cp), BID xếp hạng 2 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VCB BID CTG TCB VPB MBB ACB HDB VIB STB SHB

## STB

HOSE  
Tỷ USD  
EPS (ttm): 1.49  
P/E: 11.37  
BV: 16.05  
P/B: 1.05

16.90

1N: +5.3%

1Thg: +1.2%

YTD: 0%

**Kienlongbank sẽ bán toàn bộ cổ phiếu STB chậm nhất đến cuối tháng 3/2021.** Tại Hội nghị tổng kết năm 2020 và triển khai kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Ngân hàng TMCP Kiên Long, Ngân hàng đặt mục tiêu hoàn thành việc bán toàn bộ cổ phiếu STB và tắt toán nợ vay có liên quan chậm nhất là ngày 31/03/2021. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Ngân hàng (26 cp), STB xếp hạng 10 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: VPB MBB ACB HDB VIB STB SHB TPB EIB OCB MSB

## HNG

HOSE  
Large cap  
EPS (ttm): -0.83  
P/E: n/a  
BV: 7.71  
P/B: 1.45  
F.Room: 539.9 mil.shs

11.20

1N: 0%

1Thg: -21.1%

YTD: -23%

**Bán vốn công ty con, HAGL Agrico thoát lỗ trong năm 2020.** HAGL Agrico ghi nhận lãi 364 tỷ trong quý IV/2020 nhờ chuyển nhượng công ty con. Khoản lãi đột biến cuối năm giúp HNG có lãi 21 tỷ năm 2020, thoát án hủy niêm yết. [Xem thêm](#)

Nhóm ngành: Nuôi trồng nông & hải sản (60 cp), HNG xếp hạng 1 vốn hóa trong ngành

Chuỗi vốn hóa: HNG VHC GTN MPC DBC ASM HAG PRT SEA ANV VLC



## SINH LỢI CÙNG TRÁI PHIẾU HƯNG THỊNH INCONS

### 1. GÓI THANH KHOẢN

**8,3%**

Lãi suất  
thực nhận  
lên đến 8.3%



Được linh hoạt tùy  
chọn thời hạn và  
môi giới mua lại



Có tài sản bảo đảm



Đầu tư an toàn và hiệu quả

### 2. GÓI GIỮ ĐẾN KHI ĐÁO HẠN

**10,5%**

Lãi suất  
lên đến 10.5% (\*)



Giữ đến khi đáo hạn  
trái phiếu



Giao dịch trực tuyến  
nhANH chóng và tiện lợi

(\*) Liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản hoặc Tổng  
đài hỗ trợ 028 6299 2020 để biết thêm chi tiết.





## THỊ TRƯỜNG ▶ **VỊ THẾ**

### Vị thế của thị trường hiện nay?

#### Chỉ số chứng khoán thế giới

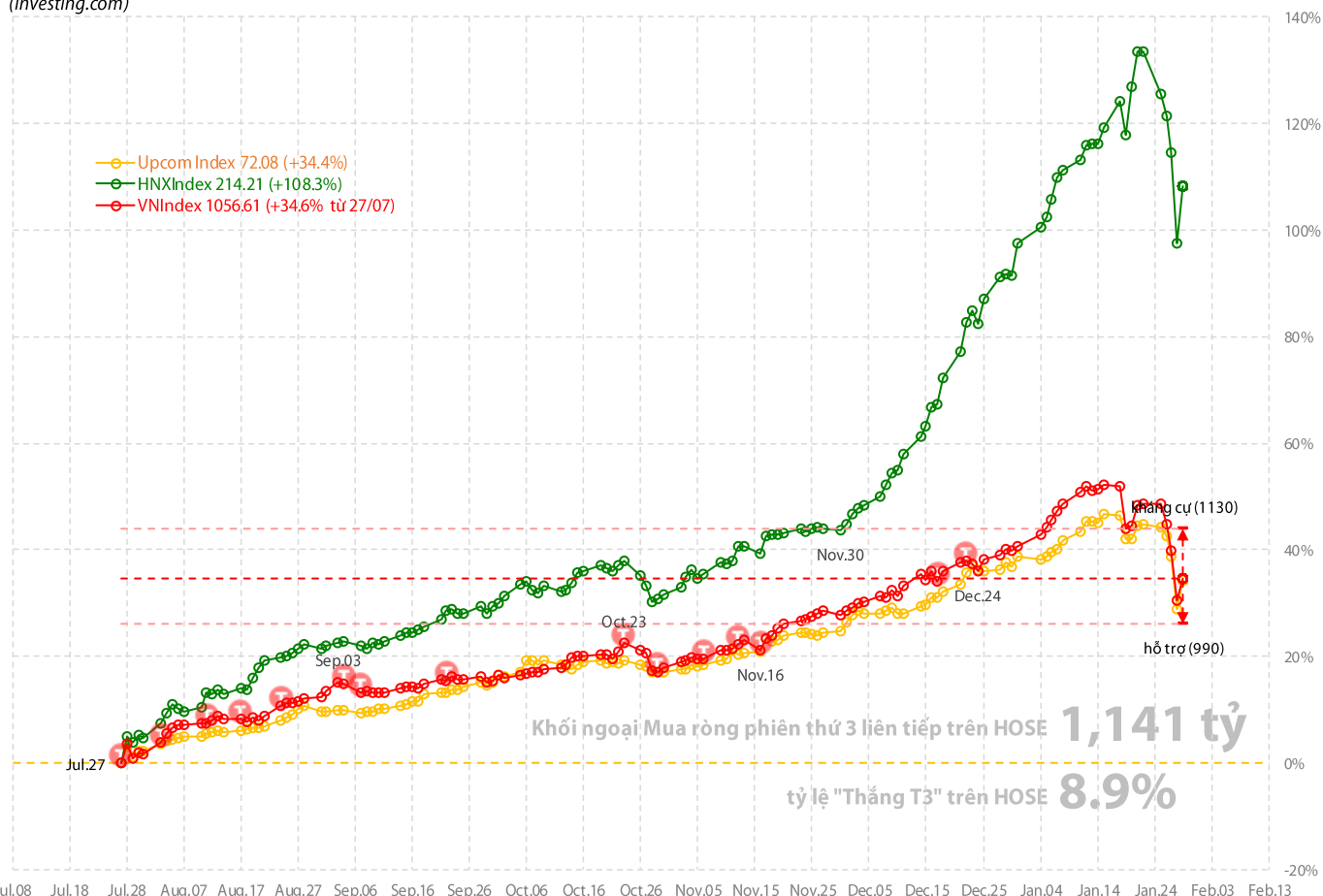
|                   |                 |              |
|-------------------|-----------------|--------------|
| Dow Jones         | 29,982.6        | -2.0%        |
| S&P 500           | 3,714.2         | -1.9%        |
| <b>Nasdaq</b>     | <b>13,070.7</b> | <b>-2.0%</b> |
| DAX               | 13,432.9        | -1.7%        |
| FTSE 100          | 6,407.5         | -1.8%        |
| <b>Nikkei 225</b> | <b>27,928.0</b> | <b>1.0%</b>  |
| Shanghai          | 3,483.1         | -0.6%        |
| Hang Seng         | 28,283.7        | -0.9%        |
| SET               | 1,467.0         | -0.1%        |
| KOSPI             | 2,986.8         | 0.4%         |

(investing.com)

## VNIndex: 1056.61 (+3.19%)

**Xu hướng VNIndex: Giảm (hỗ trợ 990 -> kháng cự 1130)**  
**Nhận định về VNIndex: Bảo toàn vùng 1000, có thể rung lắc mạnh và điều chỉnh nhưng dòng tiền sẽ hỗ trợ giữ nhịp hồi phục**

Khoảng cách chỉ số giảm về điểm hỗ trợ: -6.3%



#### **T** Một số tin tức quan trọng trên thị trường thời gian gần đây:

- (22/12) Chứng khoán toàn cầu rớt mạnh, giá dầu lao dốc vì biến thể mới của virus SARS-CoV-2.
- (17/12) Mỹ chính thức dẫn nhân thao túng tiền tệ cho Việt Nam.
- (16/11) Việt Nam cùng 14 nước kí kết Hiệp định kinh tế qui mô lớn nhất thế giới RCEP.
- (12/11) Việt Nam thông qua bộ chỉ số phát triển mới, đặt mục tiêu tăng trưởng GDP 6%.
- (12/11) MSCI loại toàn bộ cổ phiếu Kuwait khỏi danh mục Frontier Markets Index, gia tăng tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam từ ngày 1/12.
- (06/11) Fed giữ nguyên lãi suất, khẳng định vẫn chưa dùng hết công cụ chính sách tiền tệ.
- (29/10) Dow Jones sụt hơn 800 điểm, chứng khoán châu Âu lao dốc hơn 3%.
- (23/10) MSCI đề xuất giảm lộ trình nâng tỷ trọng cổ phiếu Việt Nam trong rổ cận biên lên 1 năm, thay vì hoàn tất ngay trong tháng 11/2020.
- (22/09) Chứng khoán Mỹ chìm trong biển lửa và chứng kiến tuần lao dốc thứ 3 liên tiếp, Dow Jones có lúc mất gần 1.000 điểm.
- (07/09) WHO cảnh báo không thể có vaccine đại trà trong nửa đầu năm 2021.

# THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU DẪN ĐẦU

**Cổ phiếu vốn hóa lớn nhất thị trường: ai dẫn đầu (leaders), ai tụt hậu (laggards)?**

Tăng/giảm giá so với 5 ngày trước:

2 cổ phiếu Tăng

13 Giảm

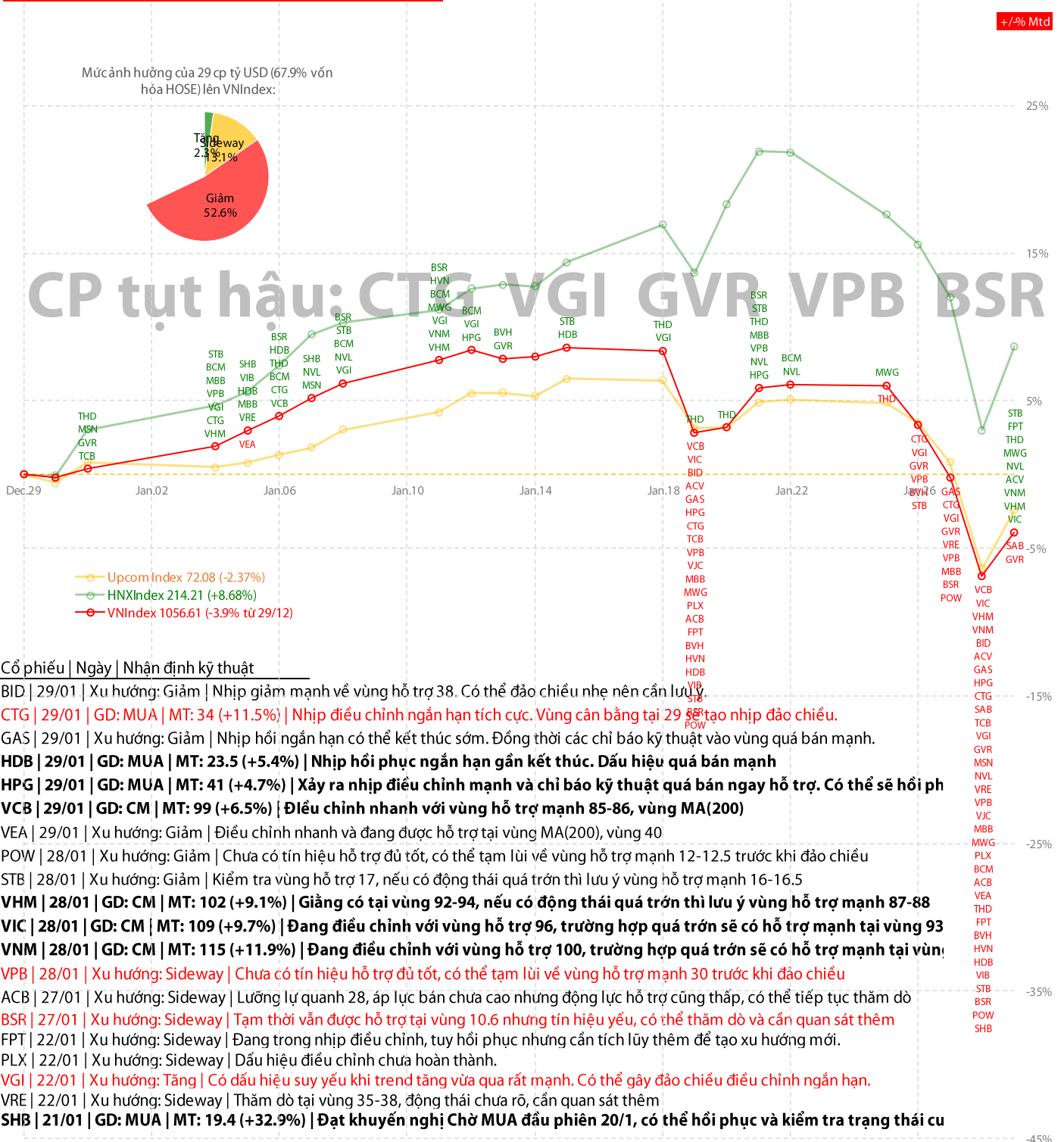
21 Giảm mạnh hơn VNIndex

Tổng số cổ phiếu vốn hóa tỷ USD: 36

trong đó số cổ phiếu sàn HOSE: 29

Tăng đáng chú ý Hôm nay: VIC VHM VNM ACV NVL

Giảm đáng chú ý Hôm nay: SAB GVR



## Cổ phiếu | Ngày | Nhận định kỹ thuật

**BID** | 29/01 | Xu hướng: Giảm | Nhịp giảm mạnh về vùng hỗ trợ 38. Có thể đảo chiều nhẹ nên cần lưu ý.

**CTG** | 29/01 | GD: MUA | MT: 34 (+11.5%) | Nhịp điều chỉnh ngắn hạn tích cực. Vùng cân bằng tại 29.88 tạo nhịp đảo chiều.

**GAS** | 29/01 | Xu hướng: Giảm | Nhịp hồi ngắn hạn có thể kết thúc sớm. Đồng thời các chỉ báo kỹ thuật vào vùng quá bán mạnh.

**HDB** | 29/01 | GD: MUA | MT: 23.5 (+5.4%) | Nhịp hồi phục ngắn hạn gần kết thúc. Dấu hiệu quá bán mạnh

**HPG** | 29/01 | GD: MUA | MT: 41 (+4.7%) | Xảy ra nhịp điều chỉnh mạnh và chỉ báo kỹ thuật quá bán ngay hỗ trợ. Có thể sẽ hồi ph

**VCB** | 29/01 | GD: CM | MT: 99 (+6.5%) | Điều chỉnh nhanh với vùng hỗ trợ mạnh 85-86, vùng MA(200)

**VEA** | 29/01 | Xu hướng: Giảm | Điều chỉnh nhanh và đang được hỗ trợ tại vùng MA(200), vùng 40

**POW** | 28/01 | Xu hướng: Giảm | Chưa có tín hiệu hỗ trợ đủ tốt, có thể tạm lùi về vùng hỗ trợ mạnh 12-12.5 trước khi đảo chiều

**STB** | 28/01 | Xu hướng: Giảm | Kiểm tra vùng hỗ trợ 17, nếu có động thái quá trớn thì lưu ý vùng hỗ trợ mạnh 16-16.5

**VHM** | 28/01 | GD: CM | MT: 102 (+9.1%) | Giảm có tại vùng 92-94, nếu có động thái quá trớn thì lưu ý vùng hỗ trợ mạnh 87-88

**VIC** | 28/01 | GD: CM | MT: 109 (+9.7%) | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 96, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 93

**VNM** | 28/01 | GD: CM | MT: 115 (+11.9%) | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 100, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng

**VPB** | 28/01 | Xu hướng: Sideway | Chưa có tín hiệu hỗ trợ đủ tốt, có thể tạm lùi về vùng hỗ trợ mạnh 30 trước khi đảo chiều

**ACB** | 27/01 | Xu hướng: Sideway | Lướt lự quanh 28, áp lực bán chưa cao nhưng động lực hỗ trợ cũng thấp, có thể tiếp tục thăm dò

**BSR** | 27/01 | Xu hướng: Sideway | Tạm thời vẫn được hỗ trợ tại vùng 10.6 nhưng tín hiệu yếu, có thể thăm dò và cần quan sát thêm

**FPT** | 22/01 | Xu hướng: Sideway | Đang trong nhịp điều chỉnh, tuy hồi phục nhưng cần tích lũy thêm để tạo xu hướng mới.

**PLX** | 22/01 | Xu hướng: Sideway | Dấu hiệu điều chỉnh chưa hoàn thành.

**VGI** | 22/01 | Xu hướng: Tăng | Có dấu hiệu suy yếu khi trend tăng vừa qua rất mạnh. Có thể gây đảo chiều điều chỉnh ngắn hạn.

**VRE** | 22/01 | Xu hướng: Sideway | Thăm dò tại vùng 35-38, động thái chưa rõ, cần quan sát thêm

**SHB** | 21/01 | GD: MUA | MT: 19.4 (+32.9%) | Đạt khuyến nghị Chờ MUA đầu phiên 20/1, có thể hồi phục và kiểm tra trạng thái cu



# THỊ TRƯỜNG ► CỔ PHIẾU TĂNG GIẢM ĐÁNG CHÚ Ý

Hãy thông báo khách hàng nếu họ đang

nắm những cổ phiếu này

Đã loại bớt cổ phiếu có thị giá & thanh khoản quá thấp

- Sale off
- Giảm đáng lưu ý
- Tăng đáng chú ý
- Bứt phá

**Cổ phiếu TĂNG đáng chú ý hôm nay (có thể kèm KLGD tăng mạnh): 19 cp**

Đa số cp thuộc sàn HOSE / nhóm vốn hóa Tỷ USD / thanh khoản Cao

Ngày | Nhận định kỹ thuật | cổ phiếu

28/01 | Xu hướng: Giảm | Kiểm tra vùng hỗ trợ 17, nếu có động thái quá trớn thì lưu ý vùng hỗ trợ mạnh 16-16.5 | STB  
**28/01 | GD: CM | MT: 102 (+9.1%) | Giảm có tại vùng 92-94, nếu có động thái quá trớn thì lưu ý vùng hỗ trợ mạnh 87-88 | VHM**  
**1/01 | GD: CM | MT: 109 (+9.7%) | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 96, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 93 | VIC**  
**Đ: CM | MT: 115 (+11.9%) | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 100, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 96-97 | VNM**  
 25/01 | Xu hướng: Tăng | Đang có dấu hiệu tạo đỉnh ngắn hạn. | CTR  
 25/01 | Xu hướng: Sideway | Thử thách lại vùng 85, có thể rung lắc và giảm nhẹ nhưng xu thế vẫn đang tích cực | PNJ  
 2/01 | Xu hướng: Sideway | Đang trong nhịp điều chỉnh, tuy hồi phục nhưng cần tích lũy thêm để tạo xu hướng mới. | FPT  
 22/01 | Xu hướng: Tăng | Có nhịp điều chỉnh ngắn hạn. Xu hướng tăng chưa chấm dứt. Nên có thể tích lũy để tiếp nối xu hướng. | PDR  
 22/01 | Xu hướng: Tăng | Vượt nhẹ vùng tích lũy 26-28.5, động lực hỗ trợ dần tăng, có thể sẽ tạo sóng tăng mới | VGC  
 20/01 | Xu hướng: Sideway | Tạm ổn định vùng đỉnh cũ trung hạn 128. | MWG  
 19/01 | Xu hướng: Sideway | Lùi bước nhẹ, áp lực bán chưa cao nhưng động lực hỗ trợ vẫn thấp, có thể sẽ tiếp tục giằng co | ACV  
 19/01 | Xu hướng: Tăng | Vẫn duy trì xu hướng tăng, chính là cơ hội. NGĐT có thể tiếp tục nắm giữ từ KN mua ngày 28/12. | REE  
 19/01 | Xu hướng: Tăng | Lùi bước nhẹ tại cản 29.5, áp lực bán chưa cao, xu thế tăng vẫn tạm thời đang chiếm ưu thế | TPB

Quý vị nên lưu ý danh sách này biết đâu kíp bắt  
nhịp được một vài 'con sóng' lớn

**(cảnh báo) Cổ phiếu 'Sale off' (ít nhất 2 phiên liên tiếp giảm giá tối thiểu -5%/phiên): 7 cp**

(cảnh báo) Cổ phiếu GIẢM đáng chú ý hôm nay (có thể kèm KLGD tăng mạnh): 3 cp

-10% -5% 0% 5% 10% tăng/giảm giá

## Một số tin tức liên quan đến những cổ phiếu trên

Lưu ý: tin tích cực chưa chắc là nguyên nhân khiến cổ phiếu tăng giá (và ngược lại)

- (01/02) NVL: Novaland lãi 3.884 tỷ đồng năm 2020, vượt 6% kế hoạch.
- (01/02) CTR: Viettel Construction (CTR) lãi ròng kỷ lục 274 tỷ đồng, vượt 38% kế hoạch năm 2020.
- (01/02) SAB: Lợi nhuận Sabeco hồi phục mạnh, ThaiBev dự kiến IPO mảng bia tại Singapore thu về 2 tỷ USD.
- (01/02) VNM: VNM báo lãi quý 4 thấp nhất 3 năm trở lại đây.
- (01/02) MWG: MWG lãi ròng trên 3.9 ngàn tỷ đồng trong năm 2020.
- (01/02) VHM: Quý 4/2020, Vinhomes báo lãi kỷ lục 11.500 tỷ sau thuế, gấp đôi cùng kỳ 2019 nhờ bàn giao Vinhomes Ocean Park, Grand Park và...
- (01/02) VIC: LNTT năm 2020 của Vingroup đạt gần 14.000 tỷ, doanh thu VinSmart/VinFast tăng gấp đôi lên 18.000 tỷ đồng.
- (01/02) REE: REE báo lãi ròng quý IV cao kỷ lục 651 tỷ đồng.
- (01/02) STB: Kienlongbank sẽ bán toàn bộ cổ phiếu STB chậm nhất đến cuối tháng 3/2021.
- (01/02) EIB: Nợ xấu năm 2020 của ngân hàng Eximbank tăng 31%.
- (01/02) ACV: Dịch Covid-19 và tỷ giá bất lợi, ACV báo lãi quý IV/2020 giảm 85%.
- (01/02) GVR: Thu nghìn tỷ từ thoái vốn, Tập đoàn Cao su lãi kỷ lục.
- (29/01) PDR: Phát Đạt lãi hơn 1.219 tỷ đồng trong 2020, tăng 39% cùng kỳ năm trước.
- (26/01) FPT: FPT lãi trước thuế năm 2020 đạt hơn 5.260 tỷ đồng, tăng 13%.
- (22/01) PNJ: PNJ lãi quý IV xấp xỉ mức kỷ lục, giảm tồn kho.
- (22/01) TPB: TPBank báo lãi trước thuế quý 4/2020 giảm 7%.
- (19/01) THD: Năm 2020, Thaiholdings báo lãi đột biến, gấp 21 lần năm 2019.
- (15/01) TDT: TDT chào bán cổ phiếu tăng vốn 100%, giá 10.000 đồng/cp.
- (14/01) VGC: Viglacera báo lãi trước thuế hơn 860 tỷ đồng, vượt 15% kế hoạch năm 2020.
- (07/01) ASM: Cục thuế tỉnh An Giang đề nghị Công ty cổ phần Tập đoàn Sao Mai (ASM) không thực hiện giao dịch liên kết.
- (05/01) VCG: Vinaconex lên kế hoạch thoái toàn bộ vốn tại công ty con Vinaconex 27.

# Cuộc đua marathon giá cổ phiếu năm 2021



## Đối tượng tham dự:

Cả 3 sàn  
54 nhóm ngành cấp 4  
1 664 cổ phiếu  
Không tính niêm yết mới năm nay  
Giá khởi điểm & hiện tại tối thiểu 5 k/cp

## Chia bảng:

Có thanh khoản: 295  
(khối lượng khớp b/q từ 100 000 cp/phần)  
Kém thanh khoản: 1 369

Vạch xuất phát: 31/12/2020

**Biến động VNIndex so với cuối năm trước: -4.3%**

**Số cp đi ngược chỉ số: 658 (39.5%)**

Số cp tăng giá: 658 (39.5%, chưa lọc thanh khoản), 100 (6%, đã lọc thanh khoản)

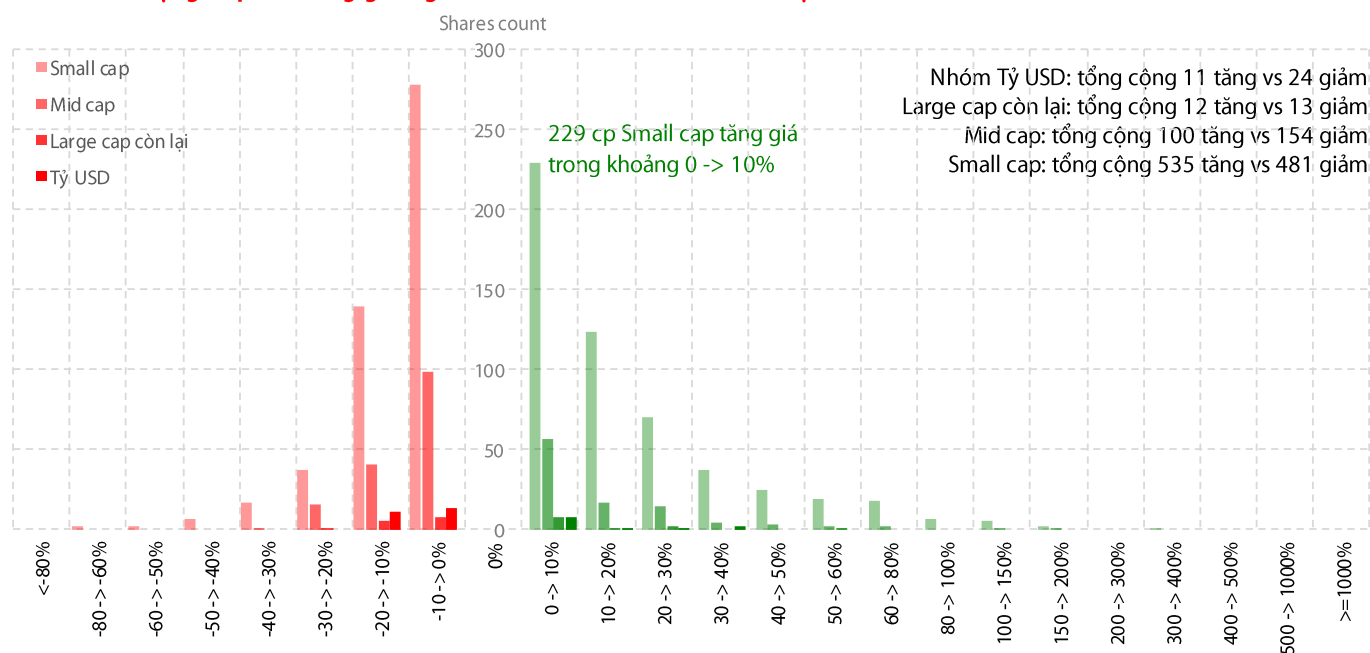
Số cp giảm giá: 672 (40.4%, chưa lọc thanh khoản), 194 (11.7%, đã lọc thanh khoản)



**SPH (+346.2%, chưa lọc thanh khoản)**

Cổ phiếu tụt hậu: CAG (-79%, chưa lọc thanh khoản)

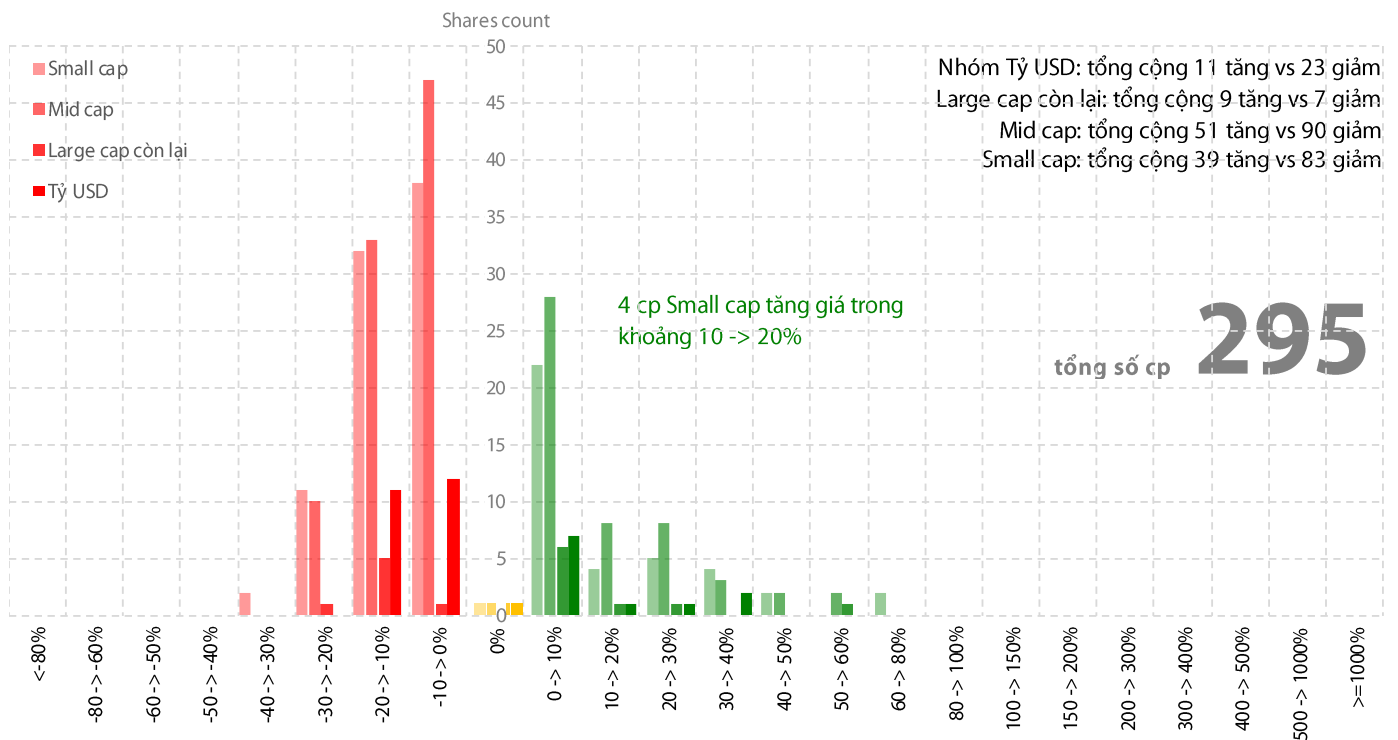
## Biểu đồ số lượng cổ phiếu tăng/giảm giá theo các nhóm vốn hóa (chưa lọc thanh khoản)





# THỊ TRƯỜNG ▶ MARATHON GIÁ CỔ PHIẾU 2021

Biểu đồ số lượng cổ phiếu tăng/giảm giá theo các nhóm vốn hóa (đã lọc thanh khoản)



## HU4 (+74.5%, đã lọc thanh khoản)

Cổ phiếu tụt hậu: TDT (-40%, đã lọc thanh khoản)

Top10 dẫn đầu & tụt hậu theo nhóm vốn hóa (đã lọc thanh khoản)

| Nhóm Tỷ USD | Thị giá | Ytd   |
|-------------|---------|-------|
| THD         | 159.50  | 38.7% |
| BCM         | 56.00   | 35.9% |
| NVL         | 80.20   | 22.9% |
| MWG         | 132.70  | 11.6% |
| VGI         | 36.41   | 9.2%  |
| FPT         | 62.70   | 6.1%  |
| VHM         | 93.50   | 4.5%  |
| VRE         | 32.05   | 2.1%  |
| MBB         | 23.45   | 2.0%  |
| TCB         | 32.00   | 1.6%  |

| Mid cap | Thị giá | Ytd   |
|---------|---------|-------|
| TCM     | 82.00   | 59.1% |
| VGT     | 15.88   | 56.2% |
| TVN     | 12.10   | 48.2% |
| ABS     | 30.00   | 47.1% |
| TID     | 22.37   | 39.8% |
| SZC     | 42.00   | 31.3% |
| NVB     | 12.90   | 29.0% |
| HPX     | 36.35   | 27.5% |
| TNG     | 19.40   | 26.8% |
| CKG     | 15.65   | 24.8% |

| Large cap còn lại | Thị giá | Ytd   |
|-------------------|---------|-------|
| KBC               | 36.85   | 51.0% |
| VGC               | 34.20   | 27.6% |
| SIP               | 199.66  | 16.0% |
| KDH               | 31.90   | 8.9%  |
| PDR               | 55.80   | 8.3%  |
| VCG               | 47.10   | 4.8%  |
| REE               | 51.00   | 4.2%  |
| PNJ               | 83.10   | 2.6%  |
| LPB               | 12.65   | 2.0%  |

| Small cap | Thị giá | Ytd   |
|-----------|---------|-------|
| HU4       | 15.70   | 74.5% |
| NRC       | 20.30   | 46.0% |
| TEG       | 6.90    | 30.9% |
| LSS       | 10.00   | 27.2% |
| PAS       | 15.06   | 24.4% |
| VNP       | 9.75    | 21.0% |
| API       | 16.90   | 20.7% |
| HII       | 20.50   | 17.8% |
| GKM       | 18.80   | 13.9% |
| ITD       | 10.60   | 13.5% |

# FLASHNOTES mới nhất



**RONGVIET SECURITIES**

**FLASH NOTE | SGP: HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI TƯƠI SÁNG**  
(21/01/2020)

**CSG SAIGON PORT**  
Since 1863

Nguyễn Minh Hiếu – Tư vấn Cá nhân



**RONGVIET SECURITIES**

**FLASH NOTE | PTB – NHIỀU CƠ HỘI TĂNG TRƯỞNG TRONG 2021**  
(26/01/2021)

**PHU TAI**

Trương Đức Nguyên – Tư vấn Cá nhân



# KHUYẾN NGHỊ



Phường.NH

**SÀN HSX:**

VN-Index tăng 32,67 điểm (+3,19%), đóng cửa tại 1056,61 điểm. Thanh khoản tăng với 744 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

VN-Index đảo chiều nhanh sau khi chạm vùng MA(100), vùng 1000 điểm. Chỉ báo kỹ thuật MACD vẫn lụi về vùng 0, RSI có động thái hồi phục nhẹ.

VN-Index tạo nhịp hồi phục ngắn hạn sau 3 phiên giảm nhanh. Dự kiến chỉ số sẽ kiểm tra lại vùng gần 1100 điểm trong ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn chưa cho tín hiệu tốt nên vẫn chưa đủ cơ sở để nhận định VN-Index đã thoát khỏi xu thế tiêu cực mà cần thời gian kiểm định trạng thái cung – cầu ở vùng gần 1100 điểm.

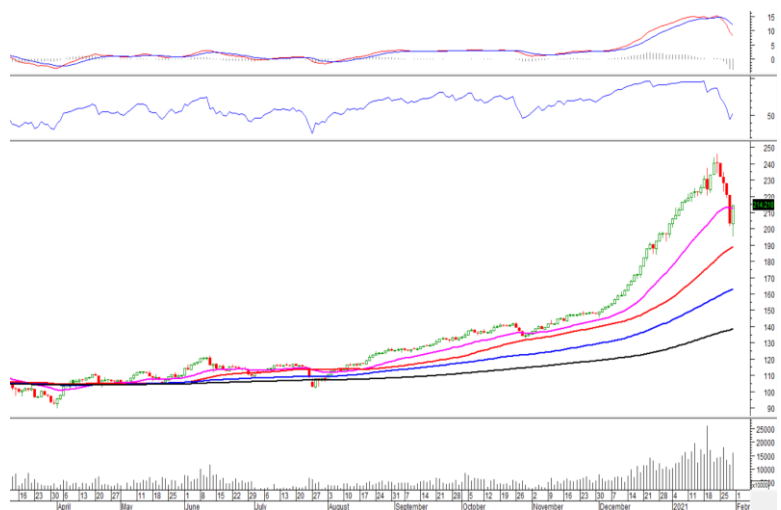


**SÀN HNX:**

HNX-Index tăng 11,17 điểm (+5,5%), đóng cửa tại 224,21 điểm. Thanh khoản tăng với 162,9 triệu cổ phiếu khớp lệnh.

HNX-Index đảo chiều và hồi về vùng EMA(26). Chỉ báo kỹ thuật MACD vẫn suy giảm, RSI có động thái hồi phục nhẹ.

HNX-Index tạo nhịp hồi phục ngắn hạn sau 3 phiên giảm nhanh nhưng vẫn chưa đủ cơ sở để nhận định chỉ số đã thoát khỏi xu thế tiêu cực mà cần thời gian kiểm định trạng thái cung – cầu.



**Khuyến nghị:** Thị trường nhanh chóng đảo chiều sau chuỗi 3 phiên giảm nhanh và tạo nhịp hồi phục ngắn hạn. Các chỉ báo kỹ thuật vẫn chưa cho tín hiệu tốt nên vẫn chưa đủ cơ sở để nhận định thị trường đã thoát khỏi xu thế tiêu cực mà cần thời gian kiểm định trạng thái cung – cầu. Với động thái hồi phục đang tích cực, Quý nhà đầu tư có thể nương theo nhịp hồi hiện tại để chốt lời ở vùng giá tốt hoặc cân đối lại danh mục trong vài phiên tới.

# KHUYẾN NGHỊ ► KHUYẾN NGHỊ MỚI NHẤT

**Khuyến nghị mua bán MỚI 3 phiên (trong T3) theo tín hiệu kỹ thuật**

Ngày khuyến nghị cập nhật 1/2/2021

**MUA 6**

**BÁN**

Chờ Mua CM 10

Chờ Bán CB

**NEW**

| STT | Ngày khuyến nghị | Khuyến nghị | CK  | Nhóm ngành & tỷ lệ margin của cp          | Thị giá | Giá khuyến nghị | +/- thị giá | Mục tiêu | Kỳ vọng | Cắt lỗ | Nhận định kỹ thuật                                                                                    |
|-----|------------------|-------------|-----|-------------------------------------------|---------|-----------------|-------------|----------|---------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 29/01            | CM          | CEO | DEC31:146.200.300                         | 9.8     | 8.1             | -17.3%      | 10.5     | 7.1%    | 7.7    | Điều chỉnh nhanh với vùng hỗ trợ mạnh 8.1, vùng MA(200)                                               |
| 2   | 29/01            | MUA         | CTG | DEC31:100.238M300 (margin 50%)            | 30.5    | 28.8            | -5.6%       | 34.0     | 11.5%   | 28.0   | Nhịp điều chỉnh ngắn hạn tích cực. Vùng cân bằng tại 29 sẽ tạo nhịp đảo chiều.                        |
| 3   | 29/01            | CM          | DPM | Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất    | 15.9    | 14.5            | -8.5%       | 17.5     | 10.4%   | 13.9   | Lùi về gần vùng MA(200), vùng 15.2, áp lực bán còn nên có thể giảm quá trớn trước khi đảo chiều       |
| 4   | 29/01            | MUA         | HDB | DEC31:100.200B348 (margin 50%)            | 22.3    | 20.5            | -8.1%       | 23.5     | 5.4%    | 19.5   | Nhịp hồi phục ngắn hạn gần kết thúc. Dấu hiệu quá bán mạnh                                            |
| 5   | 29/01            | MUA         | HPG | DEC31:135.210.310 (margin 50%)            | 39.2    | 35.7            | -8.8%       | 41.0     | 4.7%    | 35.0   | Xảy ra nhịp điều chỉnh mạnh và chỉ báo kỹ thuật quá bán ngay hỗ trợ. Có thể sẽ hồi phục tốt.          |
| 6   | 29/01            | CM          | HT1 | Vật liệu xây dựng & Nội thất (margin 45%) | 16.8    | 15.0            | -10.4%      | 18.0     | 7.5%    | 14.3   | Điều chỉnh nhanh và hướng về vùng hỗ trợ 15 trước khi đảo chiều hồi phục                              |
| 7   | 29/01            | MUA         | LPB | DEC31:139.226M335                         | 12.7    | 12.0            | -5.1%       | 13.9     | 9.9%    | 11.0   | Nhịp hồi phục ngắn hạn có thể kết thúc sớm và đảo chiều khi các chỉ báo kỹ thuật đi vào vùng quá bán. |
| 8   | 29/01            | MUA         | MBB | DEC31:149.229M337 (margin 50%)            | 23.5    | 21.0            | -10.4%      | 24.0     | 2.3%    | 20.0   | Nhịp điều chỉnh tích cực sắp hoàng thành.                                                             |
| 9   | 29/01            | MUA         | NVL | DEC31:104.200.300 (margin 35%)            | 80.2    | 74.0            | -7.7%       | 82.0     | 2.2%    | 73.0   | Điều chỉnh nhỏ trong xu hướng tăng trưởng trung hạn.                                                  |
| 10  | 29/01            | CM          | PLC | Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất    | 23.9    | 20.0            | -16.3%      | 26.0     | 8.8%    | 19.0   | Điều chỉnh nhanh với vùng hỗ trợ mạnh 20, vùng MA(200)                                                |
| 11  | 29/01            | CM          | VCB | Ngân hàng (margin 50%)                    | 93.0    | 85.5            | -8.1%       | 99.0     | 6.5%    | 81.9   | Điều chỉnh nhanh với vùng hỗ trợ mạnh 85-86, vùng MA(200)                                             |
| 12  | 28/01            | CM          | MSH | Hàng May mặc                              | 41.9    | 41.6            | -0.7%       | 54.0     | 28.9%   | 38.9   | Có thể sẽ tiếp tục được hỗ trợ tại vùng 41-43 trước khi tiếp tục xu hướng tăng                        |
| 13  | 28/01            | CM          | PVI | Bảo hiểm phi nhân thọ (margin 45%)        | 31.5    | 30.0            | -4.8%       | 36.8     | 16.8%   | 29.4   | Đang được hỗ trợ tại vùng 32, nếu giảm quá trớn có thể bắt tại vùng hỗ trợ mạnh 30-30.5               |
| 14  | 28/01            | CM          | VHM | Bất động sản                              | 93.5    | 87.5            | -6.4%       | 102.0    | 9.1%    | 83.2   | Giảm có tại vùng 92-94, nếu có động thái quá trớn thì lưu ý vùng hỗ trợ mạnh 87-88                    |
| 15  | 28/01            | CM          | VIC | Bất động sản                              | 99.4    | 93.3            | -6.1%       | 109.0    | 9.7%    | 89.9   | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 96, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 93                 |
| 16  | 28/01            | CM          | VNM | Thực phẩm                                 | 102.8   | 96.3            | -6.3%       | 115.0    | 11.9%   | 89.7   | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 100, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 96-97             |



# KHUYẾN NGHỊ ► THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ SAU T+3



**Bảng theo dõi khuyến nghị Mua - Bán sau T3 theo tín hiệu kỹ thuật**

**Khuyến nghị gốc (36)**

**Tỷ lệ số lượng khuyến nghị có lời: 44.4%**

**Cập nhật trạng thái**

*Quy tắc đóng vị thế: team T.A đưa ra lệnh đóng vị thế, hoặc thị giá đạt giá mục tiêu hay chạm mức cắt lỗ*

| STT | Ngày khuyến nghị | CK  | Khuyến nghị | Giá khuyến nghị | Mục tiêu Cắt lỗ | Vị thế | Thị giá | Giá đóng vị thế   | +/-%/Giá khuyến nghị | Ngày cập nhật | Xu hướng hiện tại | Nhận định kỹ thuật                                                                           |
|-----|------------------|-----|-------------|-----------------|-----------------|--------|---------|-------------------|----------------------|---------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 25/01            | SBA | MUA         | 16.0            | 19.0<br>14.9    | Mở     | 15.25   |                   | -4.7%                | 25/01         | Sideway           | Có tín hiệu vượt nhẹ vùng thăm dò 15.3-16 với thanh khoản tăng, có thể tạo sóng tăng         |
| 2   | 21/01            | DPR | MUA         | 46.5            | 54.4<br>43.9    | Mở     | 47.00   |                   | 1.1%                 | 21/01         | Sideway           | Đạt khuyến nghị Chờ MUA đầu phiên 20/1, có thể tiếp tục xu thế tăng ngắn hạn                 |
| 3   | 21/01            | SHB | MUA         | 15.5            | 19.4<br>14.7    | Đóng   | 14.60   | 14.70 (cắt lỗ)    | -5.2%                | 21/01         | Giảm              | Đạt khuyến nghị Chờ MUA đầu phiên 20/1, có thể hồi phục và kiểm tra trạng thái cung - cầu    |
| 4   | 20/01            | BID | MUA         | 44.0            | 49.0<br>42.0    | Đóng   | 39.90   | 45.25 (lệnh đóng) | 2.8%                 | 29/01         | Giảm              | Nhập giảm mạnh về vùng hỗ trợ 38. Có thể đảo chiều nhẹ nên cần lưu ý.                        |
| 5   | 20/01            | BVH | MUA         | 63.0            | 70.0<br>62.0    | Đóng   | 56.50   | 64.70 (lệnh đóng) | 2.7%                 | 25/01         | Sideway           | Nhập hồi phục tỏ ra suy yếu.                                                                 |
| 6   | 20/01            | CTG | MUA         | 34.7            | 39.0<br>33.7    | Đóng   | 30.50   | 37.60 (lệnh đóng) | 8.4%                 | 29/01         | Giảm              | Nhập điều chỉnh ngắn hạn tích cực. Vùng cân bằng tại 29 sẽ tạo nhịp đảo chiều.               |
| 7   | 20/01            | GAS | MUA         | 82.0            | 92.0<br>80.0    | Đóng   | 76.30   | 86.60 (lệnh đóng) | 5.6%                 | 29/01         | Giảm              | Nhập hồi ngắn hạn có thể kết thúc sớm. Đồng thời các chỉ báo kỹ thuật vào vùng quá bán       |
| 8   | 20/01            | HDB | MUA         | 24.4            | 27.5<br>23.6    | Đóng   | 22.30   | 26.10 (lệnh đóng) | 7.0%                 | 29/01         | Giảm              | Nhập hồi phục ngắn hạn gần kết thúc. Dấu hiệu quá bán mạnh                                   |
| 9   | 20/01            | HPG | MUA         | 40.6            | 45.0<br>39.0    | Đóng   | 39.15   | 43.65 (lệnh đóng) | 7.5%                 | 29/01         | Giảm              | Xảy ra nhập điều chỉnh mạnh và chỉ báo kỹ thuật quá bán ngay hỗ trợ. Có thể sẽ hồi phục tốt. |
| 10  | 20/01            | LPB | MUA         | 13.4            | 15.0<br>12.9    | Đóng   | 12.65   | 14.35 (lệnh đóng) | 7.1%                 | 29/01         | Sideway           | Nhập hồi phục ngắn hạn có thể kết thúc sớm và đảo chiều khi các chỉ báo kỹ thuật đi vào vùng |
| 11  | 20/01            | MBB | MUA         | 23.6            | 26.5<br>23.0    | Đóng   | 23.45   | 25.20 (lệnh đóng) | 6.8%                 | 29/01         | Sideway           | Nhập điều chỉnh tích cực sắp hoàn thành.                                                     |
| 12  | 20/01            | OIL | MUA         | 11.0            | 13.0<br>10.4    | Đóng   | 9.39    | 11.80 (lệnh đóng) | 7.3%                 | 25/01         | Sideway           | Nhập hồi phục đã đạt kỳ vọng.                                                                |
| 13  | 18/01            | VPH | MUA         | 5.5             | 7.3<br>5.1      | Đóng   | 4.70    | 5.09 (cắt lỗ)     | -6.6%                | 18/01         | Sideway           | Lượng lự tại biên hẹp nhưng động lực hỗ trợ đang gia tăng, có thể tạo sóng tăng              |
| 14  | 15/01            | LDG | MUA         | 8.6             | 11.0<br>8.0     | Đóng   | 7.21    | 8.00 (cắt lỗ)     | -6.4%                | 15/01         | Tăng              | Đang trong xu hướng uptrend tích cực.                                                        |
| 15  | 15/01            | LIX | MUA         | 54.4            | 63.0<br>52.0    | Đóng   | 51.10   | 52.00 (cắt lỗ)    | -4.4%                | 15/01         | Tăng              | Đột biến về giá nhưng vẫn trong vùng 53-75. Xu hướng đang cải thiện dần cho chiều tăng       |
| 16  | 15/01            | MSN | MUA         | 92.3            | 110.0<br>87.0   | Đóng   | 85.50   | 93.30 (lệnh đóng) | 1.1%                 | 25/01         | Sideway           | Nhập hồi phục tỏ ra suy yếu.                                                                 |
| 17  | 13/01            | ACL | MUA         | 15.5            | 19.0<br>14.5    | Đóng   | 12.20   | 14.50 (cắt lỗ)    | -6.5%                | 28/01         | Sideway           | Hình thành sóng giảm ngắn hạn.                                                               |
| 18  | 13/01            | CMX | MUA         | 19.2            | 22.5<br>17.7    | Đóng   | 14.80   | 17.70 (cắt lỗ)    | -7.8%                | 28/01         | Sideway           | Hình thành sóng giảm trung hạn.                                                              |
| 19  | 13/01            | DBD | MUA         | 48.5            | 59.8<br>45.7    | Mở     | 47.50   |                   | -2.1%                | 13/01         | Sideway           | Lượng lự trên MA(200) 47, động lực hỗ trợ vẫn ổn định, có thể tạo nhịp tăng ngắn hạn         |
| 20  | 13/01            | XMC | MUA         | 11.6            | 16.8<br>10.9    | Mở     | 11.02   |                   | -5.0%                | 13/01         | Tăng              | Trong vùng thăm dò 10.8-12, động lực hỗ trợ gia tăng nhanh, có thể tạo nhịp tăng             |
| 21  | 11/01            | BFC | MUA         | 17.7            | 20.5<br>17.0    | Đóng   | 15.50   | 17.00 (cắt lỗ)    | -4.0%                | 25/01         | Sideway           | Nhập tăng thất bại khi chạm phải vùng kháng cự trung hạn. Tuy nhiên chưa xuất hiện dấu hiệu  |
| 22  | 11/01            | DPM | MUA         | 19.3            | 24.4<br>17.9    | Đóng   | 15.85   | 17.90 (cắt lỗ)    | -7.3%                | 29/01         | Giảm              | Lùi về gần vùng MA(200), vùng 15.2, áp lực bán còn nên có thể giảm quá trớn trước khi đảo    |
| 23  | 11/01            | GTN | MUA         | 28.0            | 31.0<br>27.0    | Đóng   | 22.80   | 27.00 (cắt lỗ)    | -3.6%                | 25/01         | Giảm              | Vẫn chưa có xu hướng tăng và đang sideway trong vùng 26.4- 28.6                              |
| 24  | 11/01            | MML | MUA         | 52.2            | 68.0<br>49.3    | Đóng   | 48.76   | 49.30 (cắt lỗ)    | -5.6%                | 25/01         | Sideway           | Đang thử thách lại vùng 53-55, động lực tăng vẫn còn nhưng có thể tạm thời rung lắc tại vùng |
| 25  | 11/01            | NT2 | MUA         | 24.8            | 27.4<br>24.0    | Đóng   | 23.45   | 24.00 (cắt lỗ)    | -3.2%                | 25/01         | Giảm              | Không thể vượt đỉnh cũ 26 và dấu hiệu đang xấu dần.                                          |
| 26  | 11/01            | VCS | MUA         | 86.5            | 96.0<br>84.0    | Đóng   | 75.00   | 87.50 (lệnh đóng) | 1.2%                 | 25/01         | Sideway           | Sóng tăng đang suy yếu.                                                                      |
| 27  | 11/01            | VJC | MUA         | 126.0           | 144.0<br>121.4  | Mở     | 125.80  |                   | -0.2%                | 19/01         | Tăng              | Lượng lự tại biên hẹp quanh 131, động lực hỗ trợ vẫn ổn định, có thể nối rộng nhịp tăng      |
| 28  | 08/01            | VIC | MUA         | 109.5           | 125.0<br>103.8  | Đóng   | 99.40   | 103.80 (cắt lỗ)   | -5.2%                | 28/01         | Giảm              | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 96, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 93        |
| 29  | 08/01            | VNM | MUA         | 110.4           | 122.0<br>104.9  | Đóng   | 102.80  | 104.90 (cắt lỗ)   | -5.0%                | 28/01         | Giảm              | Đang điều chỉnh với vùng hỗ trợ 100, trường hợp quá trớn sẽ có hỗ trợ mạnh tại vùng 96-97    |
| 30  | 06/01            | BMP | MUA         | 64.0            | 72.0<br>63.0    | Đóng   | 59.60   | 63.00 (cắt lỗ)    | -1.6%                | 22/01         | Giảm              | Vẫn đang trong nhịp điều chỉnh.                                                              |

# KHUYẾN NGHỊ ► CẬP NHẬT XU HƯỚNG

**Nhận định mới nhất (trong T3) về Xu hướng hiện tại của chỉ số và cổ phiếu**

**Xu hướng VNIndex: Giảm (hỗ trợ 990 -> kháng cự 1130)**

Khoảng cách chỉ số giảm về điểm hỗ trợ: -6.3%

| Nhóm ngành                                    | Tăng | Sideway | Giảm        |
|-----------------------------------------------|------|---------|-------------|
| 1 Bất động sản                                | NVL  | NLG SIP | SCR CEO     |
| 2 Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng               |      | VSC     | GMD         |
| 3 Môi giới chứng khoán                        |      |         | HCM SHS VND |
| 4 Sản phẩm hóa dầu, Nông dược & Hóa chất khác | PPC  | DGC     | DPM LAS PLC |
| 5 Sản xuất & Phân phối Điện                   |      | QTP     | POW         |
| 6 Vật liệu xây dựng & Nội thất                |      | PTB     | HT1 NTP     |
| 7 Xây dựng                                    |      | CTD     | CII C32     |
|                                               |      |         |             |
|                                               |      |         |             |
|                                               |      |         |             |
|                                               |      |         |             |
|                                               |      |         |             |

## Một số bình luận kỹ thuật mới nhất SÁNG NAY (12):

- CII** Hồi phục từ vùng 19, có thể sẽ thăm dò tại vùng 20-23 trong ngắn hạn
- DGC** Động lực hỗ trợ khá thấp, có thể tạm lưỡng lự trước khi có tín hiệu cụ thể hơn
- GMD** Hồi phục từ vùng 23, tạm thời cần lưu ý áp lực cản tại vùng 31-32
- HCM** Hồi phục từ vùng 24, tạm thời cần lưu ý áp lực cản tại vùng 29
- NLG** Dao động tại vùng thăm dò 30.5-36, có thể hồi phục nhưng cần quan sát trạng thái cung - cầu
- PTB** Được hỗ trợ tại vùng 59-60, có thể lưỡng lự ngắn hạn nhưng vẫn đang giữ được Trend tăng
- QTP** Được hỗ trợ tại vùng MA(200) 11-11.5, có thể sẽ thăm dò vùng 12-14 trong ngắn hạn
- SCR** Hồi phục từ vùng 7.5, tạm thời cần lưu ý áp lực cản từ vùng 9
- SHS** Hồi phục từ vùng 18.5, tạm thời cần lưu ý áp lực cản từ vùng 25
- SIP** Thăm dò tại vùng 160-230, quá trình này có thể tiếp diễn, cần quan sát trạng thái cung - cầu
- VNIndex** Bảo toàn vùng 1000, có thể rung lắc mạnh và điều chỉnh nhưng dòng tiền sẽ hỗ trợ giữ nhịp hồi phục
- VSC** Được hỗ trợ tại vùng 53, có thể sẽ thăm dò tại vùng 55-62 trong ngắn hạn



# KHUYẾN NGHỊ ► KHUYẾN NGHỊ THEO CHỦ ĐỀ

## Khuyến nghị tích cực mới nhất

|    |     |                |               |           | Khuyến nghị Giao dịch    |             | Xu hướng: Tăng 8 vs Giảm 8  |                                                                                                       | Khuyến nghị Đầu tư            |                       |              |                 |
|----|-----|----------------|---------------|-----------|--------------------------|-------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|-----------------------|--------------|-----------------|
|    |     |                |               |           | CM: chờ Mua; CB: chờ Bán |             | Khuyến nghị: MUA 4 vs BÁN 1 |                                                                                                       | RV: tích cực 16 vs tiêu cực 4 |                       |              |                 |
| 35 | CK  | Vốn hóa (tỷ đ) | Thị giá 29/01 | P/E trail | Xu hướng hiện tại        | Khuyến nghị | Giá thực hiện               | Nhận định kỹ thuật                                                                                    | LNST 9T/2020 (tỷ đ)           | RV Khuyến nghị (ngày) | Mục tiêu 1Y  | EPS (f) P/E (f) |
| 1  | PNJ | 17,672         | 83.1          | 17.50     | Sideway 25/01            | CM 14/01    | 77.5                        | Thử thách lại vùng 85, có thể rung lắc và giằng co nhưng xu thế vẫn đang tích cực                     | 642 -20.3%                    | Mua 28/01             | 94.0 +13.1%  | 5.3 15.55       |
| 2  | PTB | 2,893          | 64.0          | 8.00      | Sideway 01/02            |             |                             | Được hỗ trợ tại vùng 59-60, có thể lưỡng lự ngắn hạn nhưng vẫn đang giữ được Trend tăng               | 241 -20.1%                    | Mua 27/01             | 87.8 +37.2%  | 11.8 5.42       |
| 3  | BWE | 4,884          | 27.7          | 8.04      | Giảm 22/01               |             |                             | Xu hướng điều chỉnh mạnh nhưng nhịp hồi phục trên chưa đáng kể để xu hướng tăng trở lại.              | 389 +23.8%                    |                       |              |                 |
| 4  | ACB | 55,336         | 26.8          | 7.54      | Sideway 27/01            |             |                             | Lưỡng lự quanh 28, áp lực bán chưa cao nhưng động lực hỗ trợ cũng thấp, có thể tiếp tục thăm dò       | 5,133 +15.4%                  | Tích lũy 26/01        | 33.3 +24.3%  | 4.0 6.68        |
| 5  | VTP | 7,613          | 98.9          | 19.57     | Sideway 27/01            | CM 14/01    | 107.5                       | Đang được hỗ trợ gần vùng 100, đây là vùng MA(200) và có tác dụng hỗ trợ tốt trong ngắn hạn           | 307 +15.2%                    |                       |              |                 |
| 6  | TPB | 24,089         | 25.0          | 7.19      | Tăng 19/01               |             |                             | Lùi bước nhẹ tại cản 29.5, áp lực bán chưa cao, xu thế tăng vẫn tạm thời đang chiếm ưu thế            | 2,420 +25.8%                  |                       |              |                 |
| 7  | FPT | 45,937         | 62.7          | 13.88     | Sideway 22/01            |             |                             | Đang trong nhịp điều chỉnh, tuy hồi phục nhưng cần tích lũy thêm để tạo xu hướng mới.                 | 2,555 +7.4%                   | Tích lũy 19/01        | 70.5 +12.4%  | 4.5 14.04       |
| 8  | DXG | 10,133         | 19.6          |           | Tăng 22/01               |             |                             | Vượt vùng thử thách 17-18.5, xu thế tăng được nới rộng                                                | -388 -142.8%                  | Giảm 19/01            | 14.0 -28.6%  | 1.9 10.09       |
| 9  | VHC | 6,896          | 38.0          | 9.81      | Giảm 25/01               |             |                             | Tạm thời giữ nhịp sideway trong vùng 40-43 nhưng tín hiệu đang suy yếu có thể tạo xu hướng giảm bất   | 552 -43.8%                    | Mua 19/01             | 50.0 +31.6%  | 3.9 9.75        |
| 10 | MBB | 62,552         | 23.5          | 7.84      | Sideway 29/01            | MUA 29/01   | 21.0                        | Nhịp điều chỉnh tích cực sắp hoàn thành.                                                              | 6,332 +6.4%                   |                       |              |                 |
| 11 | LPB | 13,540         | 12.7          | 7.30      | Sideway 29/01            | MUA 29/01   | 12.0                        | Nhịp hồi phục ngắn hạn có thể kết thúc sớm và đảo chiều khi các chỉ báo kỹ thuật đi vào vùng quá bán. | 1,395 +6.4%                   |                       |              |                 |
| 12 | GAS | 140,675        | 76.3          | 18.69     | Giảm 29/01               | BÁN 25/01   | 86.6                        | Nhịp hồi phục ngắn hạn có thể kết thúc sớm. Đồng thời các chỉ báo kỹ thuật vào vùng quá bán mạnh.     | 6,129 -31.4%                  |                       |              |                 |
| 13 | DRC | 3,053          | 26.0          | 12.04     |                          |             |                             |                                                                                                       | 147 -13.4%                    | Tích lũy 19/01        | 25.0 -3.8%   | 1.7 15.75       |
| 14 | SGP | 2,868          | 13.5          | 21.99     |                          |             |                             |                                                                                                       | 121 -11.9%                    | Mua 21/01             | 14.0 +3.8%   | 1.2 10.80       |
| 15 | VPB | 72,783         | 30.0          | 7.02      | Sideway 28/01            |             |                             | Chưa có tín hiệu hỗ trợ đủ tốt, có thể tạm lùi về vùng hỗ trợ mạnh 30 trước khi đảo chiều             | 7,517 +30.6%                  | Giảm 19/01            | 30.0 0%      | 3.8 7.83        |
| 16 | STK | 1,708          | 25.9          | 12.44     | Tăng 22/01               |             |                             | Nhịp tăng trưởng vẫn tiếp tục nhưng lưu ý là có ngưỡng trendline biên trên đang chạm phải. Chỉ báo    | 75 -53.5%                     | Tích lũy 19/01        | 22.7 -12.2%  | 1.9 13.95       |
| 17 | STB | 28,949         | 16.9          | 11.37     | Giảm 28/01               |             |                             | Kiểm tra vùng hỗ trợ 17, nếu có động thái quá trớn thì lưu ý vùng hỗ trợ mạnh 16-16.5                 | 1,845 -4.1%                   |                       |              |                 |
| 18 | SCS | 6,191          | 125.5         | 15.61     | Sideway 19/01            |             |                             | Lưỡng lự tại biên hẹp quanh 137, áp lực bán chưa cao, có cơ hội nới rộng nhịp tăng                    | 336 -8.5%                     | Tích lũy 19/01        | 141.4 +12.7% | 8.3 15.14       |
| 19 | PHR | 7,913          | 58.4          | 7.35      | Tăng 22/01               |             |                             | Có dấu hiệu đảo chiều ngắn hạn và chưa hoàn thành.                                                    | 701 +14.8%                    | Tích lũy 19/01        | 67.6 +15.8%  | 5.4 10.85       |

# KHUYẾN NGHỊ ► KHUYẾN NGHỊ THEO CHỦ ĐỀ

|    |            |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
|----|------------|---------|--------------|--------|------------------|--------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------------------|-----------------|--------------|
| 20 | <b>NT2</b> | 6,492   | <b>23.5</b>  | 10.80  | Giảm<br>25/01    | <b>MUA</b><br><del>11/01</del> | 24.8         | Không thể vượt đỉnh cũ 26 và dấu hiệu đang xấu dần.                                                   | 422<br>-23%     | <b>Tích lũy</b><br>19/01 | 25.6<br>+9.2%   | 2.6<br>9.12  |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                | Cắt lỗ: 24   |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 21 | <b>NLG</b> | 8,712   | <b>32.5</b>  | 10.67  | Sideway<br>01/02 |                                |              | Dao động tại vùng thăm dò 30.5-36, có thể hồi phục nhưng cần quan sát trạng thái cung - cầu           | 208<br>-49.5%   | <b>Nắm giữ</b><br>19/01  | 33.3<br>+2.5%   | 3.2<br>10.01 |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 22 | <b>HT1</b> | 6,105   | <b>16.8</b>  | 10.38  | Giảm<br>29/01    | <b>CM</b><br>29/01             | 15.0         | Điều chỉnh nhanh và hướng về vùng hỗ trợ 15 trước khi đảo chiều hồi phục                              | 462<br>-12.8%   |                          |                 |              |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                | Cắt lỗ: 14.3 |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 23 | <b>DHC</b> | 3,203   | <b>60.4</b>  | 8.63   | Sideway<br>28/01 |                                |              | Nhịp điều chỉnh ngắn hạn, chưa đủ cân bằng để giá hồi phục.                                           | 237<br>+210.9%  |                          |                 |              |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 24 | <b>BMI</b> | 2,224   | <b>25.2</b>  | 11.90  | Sideway<br>20/01 |                                |              | Không thể vượt cản mạnh 31.5. Chuyển qua trạng thái xấu của xu hướng.                                 | 158<br>+15%     |                          |                 |              |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 25 | <b>DIG</b> | 8,456   | <b>26.9</b>  | 17.88  | Sideway<br>25/01 |                                |              | Xu hướng tăng dừng lại tại vùng giá 36. Đang có nhịp điều chỉnh ngắn hạn.                             | 125<br>+34.3%   | <b>Giảm</b><br>19/01     | 28.7<br>+6.9%   | 1.9<br>14.21 |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 26 | <b>TDM</b> | 2,430   | <b>25.4</b>  | 14.31  | Giảm<br>21/01    |                                |              | Có tín hiệu hỗ trợ gần 25, có thể hồi phục về gần 28 và thăm dò cung - cầu                            | 120<br>+5.4%    |                          |                 |              |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 27 | <b>PPC</b> | 8,095   | <b>26.5</b>  | 8.42   | Tăng<br>28/01    |                                |              | Xu hướng tăng chững lại, tuy nhiên dòng tiền vẫn duy trì cho thấy sẽ dễ đảo chiều tăng bất ngờ.       | 505<br>-34.9%   | <b>Tích lũy</b><br>19/01 | 24.4<br>-7.8%   | 3.8<br>6.98  |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 28 | <b>IMP</b> | 3,520   | <b>56.3</b>  | 17.39  | Sideway<br>27/01 |                                |              | Có động thái hỗ trợ khá tốt tại vùng 56, có thể thử thách tại vùng 60 và có cơ hội nới rộng nhịp tăng | 139<br>+26.1%   | <b>Tích lũy</b><br>19/01 | 60.0<br>+6.6%   | 2.9<br>19.62 |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 29 | <b>HND</b> | 9,263   | <b>19.1</b>  | 6.59   | Tăng<br>25/01    |                                |              | Nhịp tăng trưởng vẫn duy trì tính hiệu tích cực.                                                      | 921<br>+51.5%   | <b>Giảm</b><br>19/01     | 17.9<br>-6.5%   | 2.4<br>8.10  |
|    | UPCOM      |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 30 | <b>DGC</b> | 7,237   | <b>49.7</b>  | 8.16   | Sideway<br>01/02 |                                |              | Động lực hỗ trợ khá thấp, có thể tạm lưỡng lự trước khi có tín hiệu cụ thể hơn                        | 670<br>+68.5%   | <b>Nắm giữ</b><br>30/12  | 54.3<br>+9.3%   | 6.8<br>7.32  |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 31 | <b>CTR</b> | 5,036   | <b>73.4</b>  | 23.13  | Tăng<br>25/01    |                                |              | Đang có dấu hiệu tạo đỉnh ngắn hạn.                                                                   | 168<br>+35.1%   |                          |                 |              |
|    | UPCOM      |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 32 | <b>MWG</b> | 57,893  | <b>132.7</b> | 15.60  | Sideway<br>20/01 | <b>MUA</b><br><del>04/01</del> | 118.0        | Tạm thời thoái lui tại vùng đỉnh cũ trung hạn 128.                                                    | 2,976<br>+0%    | <b>Mua</b><br>19/01      | 155.0<br>+16.8% | 8.7<br>15.30 |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                | Cắt lỗ: 116  |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 33 | <b>TCB</b> | 109,353 | <b>32.0</b>  | 9.09   | Giảm<br>20/01    |                                |              | Điều chỉnh nhanh, có thể sẽ được hỗ trợ tại vùng 32.5 và phục hồi trở lại                             | 8,372<br>+18.8% | <b>Tích lũy</b><br>19/01 | 40.1<br>+25.3%  | 3.5<br>9.25  |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 34 | <b>SZC</b> | 3,930   | <b>42.0</b>  | 22.58  | Sideway<br>15/01 |                                |              | Lưỡng lự quanh 39, áp lực bán chưa cao, có thể nới rộng nhịp tăng                                     | 162<br>+41.3%   |                          |                 |              |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |
| 35 | <b>AST</b> | 2,556   | <b>58.5</b>  | 294.80 | Tăng<br>25/01    |                                |              | Xu hướng tăng vẫn duy trì tích cực.                                                                   | -28<br>-118.1%  | <b>Tích lũy</b><br>31/12 | 67.4<br>+15.3%  | -1.1         |
|    | HOSE       |         |              |        |                  |                                |              |                                                                                                       |                 |                          |                 |              |

# ĐẦU TƯ

Số cổ phiếu **47**

## DANH MỤC PTĐT RỒNG VIỆT

Tổng giá trị vốn hóa danh mục chiếm tỷ trọng 27.1% toàn thị trường

8 cp có giá mục tiêu lớn hơn thị giá ít nhất 20%

Top3 kỳ vọng: VHC (+32%), PC1 (+27%) & QNS (+27%)

## DANH MỤC TVCN RỒNG VIỆT

Tổng giá trị vốn hóa danh mục chiếm tỷ trọng 0.9% toàn thị trường

0 cp có giá mục tiêu lớn hơn thị giá ít nhất 20%

Top kỳ vọng: AST (+15%)

## CHỨNG KHOÁN HÔM NAY

Nhóm ngành (L4): Hàng cá nhân

Đứng thứ 28/85 ngành về quy mô vốn hóa

Tổng số cổ phiếu: 10, Tổng giá trị vốn hóa: 21 262 tỷ đồng

### Cổ phiếu hôm nay: PNJ

Vàng Phú Nhuận, Large cap, Thanh khoản: Cao

Khuyến nghị: Mua, Giá mục tiêu của Rồng Việt: 94 k/cp

Vị trí trong ngành (L4):

PNJ xếp hạng 1 về GTT

PNJ xếp hạng 1 về quy mô Doanh thu 9T/2020

PNJ xếp hạng 1 về LNST cty mẹ 9T/2020

PNJ xếp hạng 3 về Tỷ suất LNG 9T/2020

PNJ xếp hạng 3 về Tỷ suất LN ròng 9T/2020

PNJ xếp hạng 3 về ROE (ttm)

Một số chỉ tiêu tài chính: 9T/2020

Doanh thu: 11 668 tỷ, -0.1% yoy

LN gộp: 2 257 tỷ, -7.4% yoy

LNST cty mẹ: 642 tỷ, -20.3% yoy

Dòng tiền thuần: 137 tỷ, 0% yoy

Tổng tài sản: 8 091 tỷ, -6% ytd

Vốn CSH: 4 903 tỷ, +7.1% ytd

EPS (ttm): 4.7

P/E trail: 17.5

BV: 23

P/B: 3.6

Dự phóng của RongViet:

EPS 2020F: 5.3

P/E 2020F: 15.6

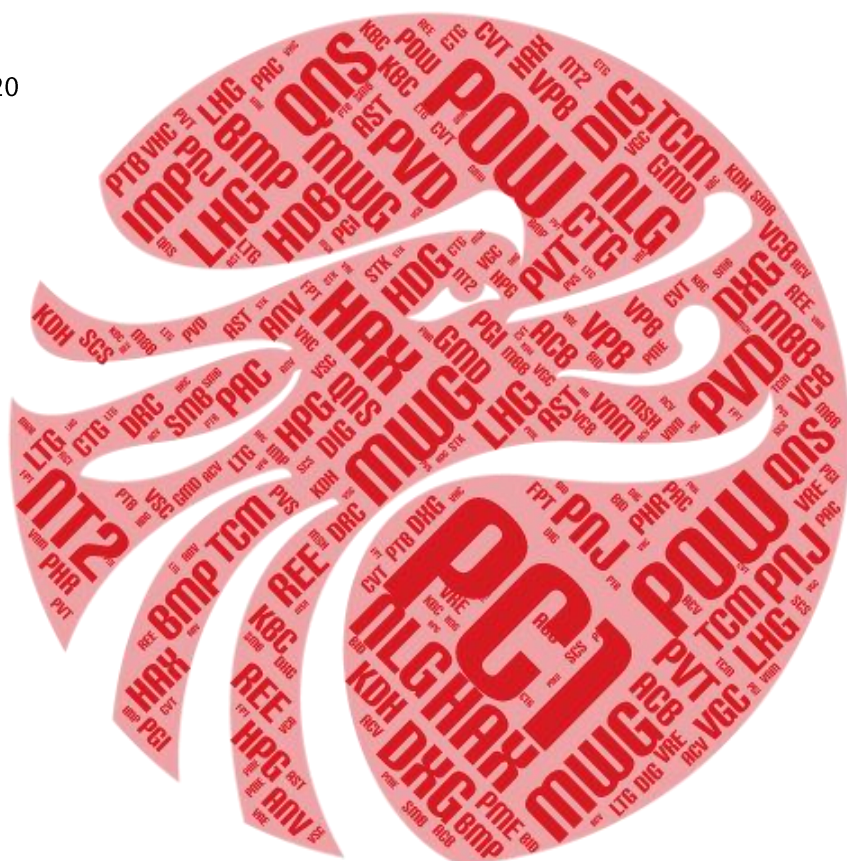
Khoảng dự phóng của 1 số cty CK:

P/E 2020F: 14.6 - 18.3

BCTC cập nhật đến 30/09/2020

Tổng số BCTC được cập nhật

**1087**





## ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY

# PNJ

(margin 50%)

~~77,700~~  
**83,100**

### Vàng Phú Nhuận

HOSE (36)

Large cap

GTIT (tỷ đ): 17 672

GTIT (tr.USD): 752

Thanh khoản: Cao

DEC31:109.200.300

C.Room (cp): 0

Beta: 0.58

1N: +6.9%

1Thg: +5.9%

YTD: +2.6%

Khuyến nghị ĐT ngày 28/01 (RongViet)

# Mua

Mục tiêu 1 năm

**94,000 +13.1%**

**EPS 2020F: 5.3 P/E 2020F: 15.6**

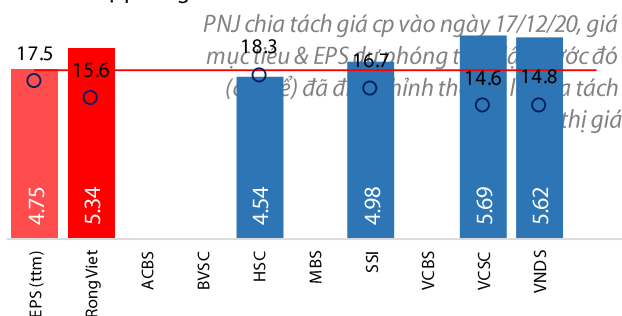
trích b/c phân tích (tổng cộng 9 b/c trong 90 ngày qua) RongViet

28/01/2021

Cập nhật AM PNJ Q4-2020: Doanh thu bán lẻ trang sức bất phá. Cho năm 2021, Rong Viet dự báo doanh thu và LNST lần lượt đạt 19.276 tỷ đồng (+ 10% YoY) và 1.278 tỷ đồng (+ 20% YoY), tương ứng với EPS năm 2021 là 5.615 đồng. PNJ đang giao dịch ở mức P/E 2021F 13,8x. Chúng tôi giữ quan điểm tích cực về triển vọng dài hạn của PNJ dựa trên vị thế dẫn đầu thị trường và sức mua tiềm năng từ tầng lớp trung lưu đang tăng nhanh, trong khi chất xúc tác ngắn hạn là sự phục hồi của lợi nhuận ròng từ mức thấp vào năm 2020 hưởng lợi từ chi tiêu các sản phẩm không thiết yếu phục hồi. Chúng tôi lặp lại khuyến nghị MUA đối với PNJ, với giá mục tiêu trong 1 năm là 94.000 đồng, tương ứng lợi nhuận kỳ vọng là 23% bao gồm cổ tức tiền mặt 1,800 đồng.

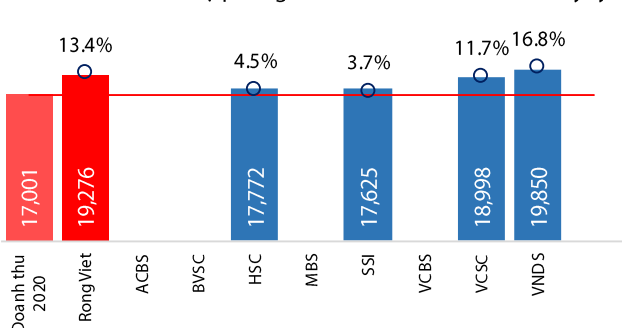
EPS & P/E dự phóng 2021

o P/E



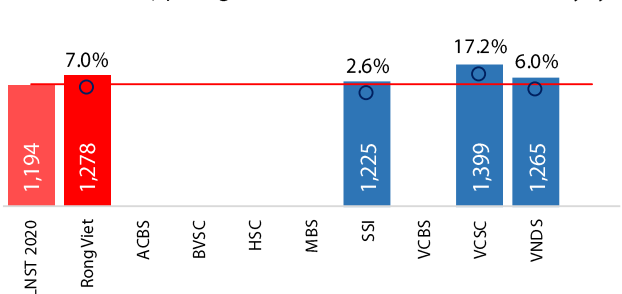
Doanh thu 2020 vs dự phóng 2021

+/-% yoy



LNST 2020 vs dự phóng 2021

+/-% yoy



### Một số Bình luận gần đây về doanh nghiệp

- 28/01 (RongViet) PNJ đang phối hợp với các ngân hàng và công ty tài chính tiêu dùng thử nghiệm chương trình trả góp.
- (RongViet) Ban quản lý tự tin trong việc phát triển thương hiệu "Style by PNJ" trong năm nay.
- (RongViet) PNJ chưa chốt kế hoạch kinh doanh cụ thể cho năm 2021.
- (RongViet) Biên LN ròng đi ngang mặc dù biên gộp tăng do chi phí bán hàng và quản lý trong Q4-2020 tăng 22% YoY.
- (RongViet) Doanh thu tại miền Bắc vượt kế hoạch cả năm trong khi doanh thu tại TP.HCM và miền Trung có KQ ngược lại.
- (RongViet) Tăng trưởng tích cực từ kênh bán lẻ trong Q4-2020; biên lợi nhuận gộp đã được cải thiện.
- (RongViet) PNJ đã hoàn thành năm với kết quả tương đối khả quan so với kỳ vọng kể từ khi bùng phát Covid-19.
- 25/01 (VCSC) The recent merger between PNJ's fashion watch and luxury jewelry subsidiaries was the final step in its restructuring
- (VCSC) Style by PNJ's traction exceeded management expectations; ready for full scale-up in 2021.
- (VCSC) Management is assessing market conditions to set its 2021 business plan.
- (VCSC) The upbeat 2020 performance was also supported by other business initiatives.
- (VCSC) PNJ's effective marketing and resilient mid/high-end customer base cement its market leadership.
- 22/01 (VNDS) Cập nhật KQKD Q4/20: Thiết lập trạng thái phục hồi.
- (SSI) Tỷ suất lợi nhuận gộp trong quý tăng 100 bps so với Q4/2019 nhờ tăng tỷ trọng doanh thu bán lẻ.
- (SSI) Doanh thu bán lẻ có mức tăng trưởng theo tháng cao nhất so với cùng kỳ.

(có thể một số báo cáo TVCN chỉ thu thập được bản tiếng Anh)

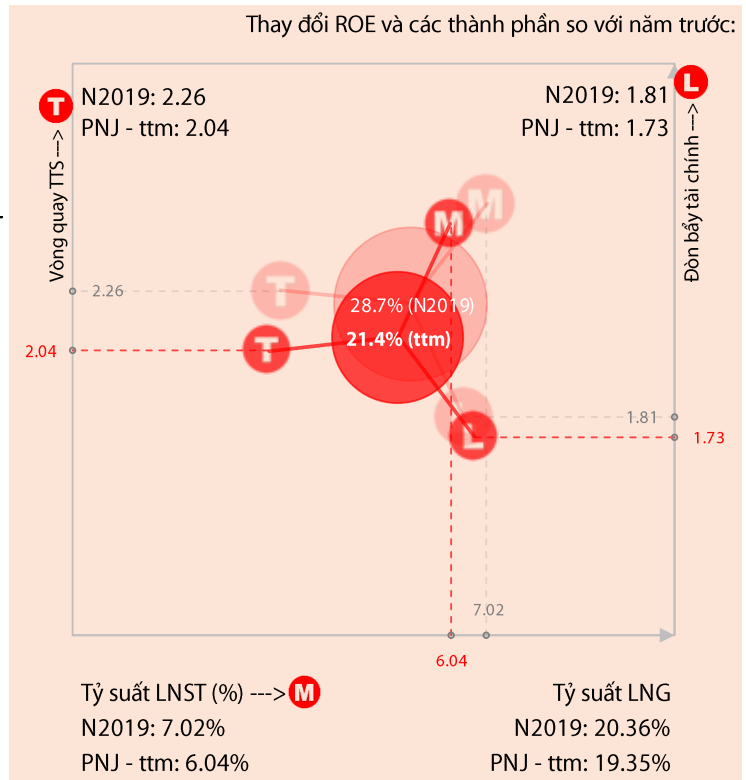
## ĐẦU TƯ ► TỔNG QUAN

# PNJ

### Vàng Phú Nhuận

Hàng cá nhân, PNJ xếp hạng 1 (vốn hóa) trong ngành

| (tỷ đồng)              | 9T/2020       | +/- yoy      | Hoàn thành KH năm |
|------------------------|---------------|--------------|-------------------|
| <b>Doanh thu</b>       | <b>11,668</b> | <b>-0.1%</b> | <b>80.6%</b>      |
| LN gộp                 | 2,257         | -7.4%        |                   |
| LNTT                   | 810           | -20.6%       | 97.5%             |
| LNST cty mẹ            | 642           | -20.3%       | 96.8%             |
| <b>Dòng tiền thuần</b> | <b>137</b>    |              |                   |
| Dòng tiền KD           | 768           |              |                   |
| Dòng tiền ĐT           | -61           | -63.6%       |                   |
| Dòng tiền TC           | -570          |              |                   |
|                        |               | +/- ytd      |                   |
| <b>Tổng tài sản</b>    | <b>8,091</b>  | <b>-6.0%</b> |                   |
| TS ngắn hạn            | 6,786         | -7.5%        |                   |
| TS dài hạn             | 1,305         | 2.8%         |                   |
| Nợ ngắn hạn            | 3,180         | -20.9%       |                   |
| Nợ dài hạn             | 8             | 0.6%         |                   |
| <b>Vốn CSH</b>         | <b>4,903</b>  | <b>7.1%</b>  |                   |

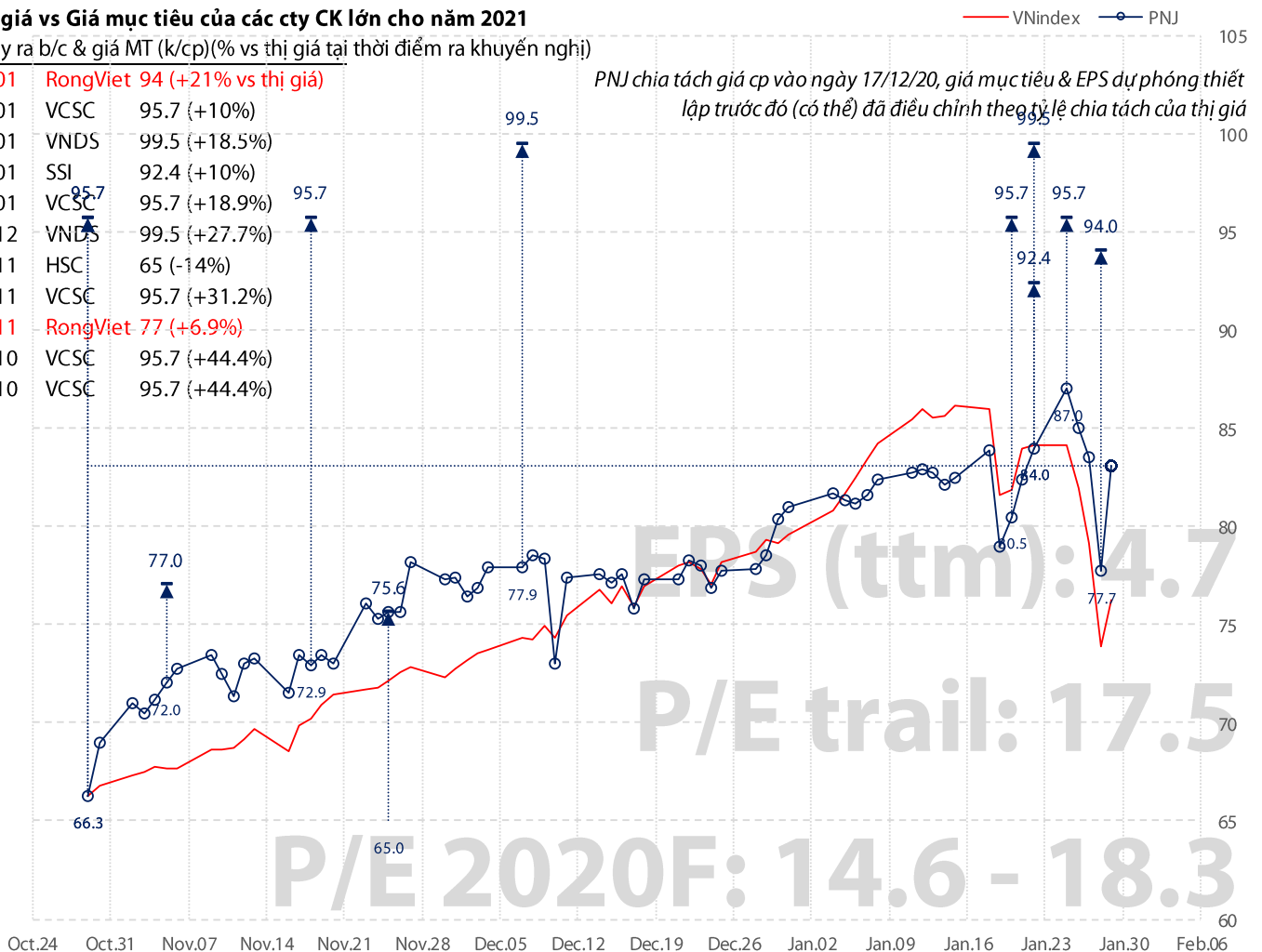


### Thị giá vs Giá mục tiêu của các cty CK lớn cho năm 2021

Ngày ra b/c & giá MT (k/cp)(%) vs thị giá tại thời điểm ra khuyến nghị)

|       |          |                      |
|-------|----------|----------------------|
| 28/01 | RongViet | 94 (+21% vs thị giá) |
| 25/01 | VCSC     | 95.7 (+10%)          |
| 22/01 | VNDS     | 99.5 (+18.5%)        |
| 22/01 | SSI      | 92.4 (+10%)          |
| 20/01 | VCSC     | 95.7 (+18.9%)        |
| 07/12 | VNDS     | 99.5 (+27.7%)        |
| 25/11 | HSC      | 65 (-14%)            |
| 18/11 | VCSC     | 95.7 (+31.2%)        |
| 05/11 | RongViet | 77 (+6.9%)           |
| 29/10 | VCSC     | 95.7 (+44.4%)        |
| 29/10 | VCSC     | 95.7 (+44.4%)        |

PNJ chia tách giá cp vào ngày 17/12/20, giá mục tiêu & EPS dự phóng thiết lập trước đó (có thể) đã điều chỉnh theo tỷ lệ chia tách của thị giá



# ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU HÔM NAY ► VỊ THẾ TRONG NGÀNH

## PNJ

**Vàng Phú Nhuận**  
HOSE (36), Large cap  
GTTT (tỷ đ): 17 672  
**Ngành (L4): Hàng cá nhân**

**83,100**

EPS (ttm): 4.7  
P/E trail: 17.5  
BV: 23  
P/B: 3.6

Tổng số cổ phiếu: 10  
4/10 BCTC cập nhật đến 30/09/2020  
PNJ xếp hạng 1 về quy mô Doanh thu 9T/2020  
PNJ xếp hạng 1 về LNST cty mẹ 9T/2020  
PNJ xếp hạng 3 về Tỷ suất LNG 9T/2020  
PNJ xếp hạng 3 về Tỷ suất LN ròng 9T/2020  
PNJ xếp hạng 3 về ROE (ttm)

tham chiếu ->

## MWG

**132,700**

Mua

## FRT

**26,200**

Mua

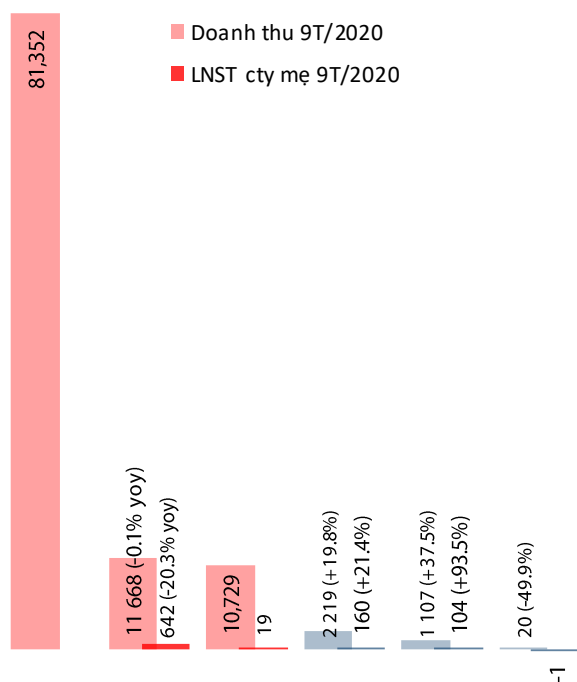
**Thế giới di động**  
HOSE (18), Nhóm Tỷ USD

GTTT (tỷ đ): 57 893  
EPS (ttm): 8.5  
P/E trail: 15.6  
P/B: 4

**Bán lẻ FPT**

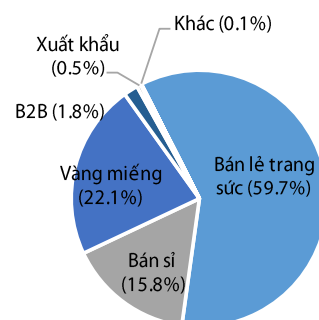
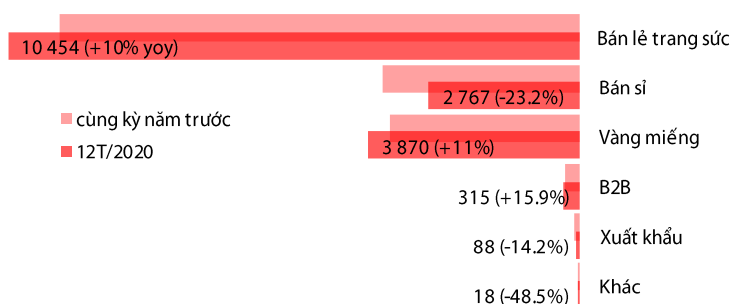
HOSE (136), Mid cap  
GTTT (tỷ đ): 2 089  
EPS (ttm): 0  
P/E trail: n/a  
P/B: 1.7

### Top10 Doanh thu xung quanh PNJ & cp tham chiếu



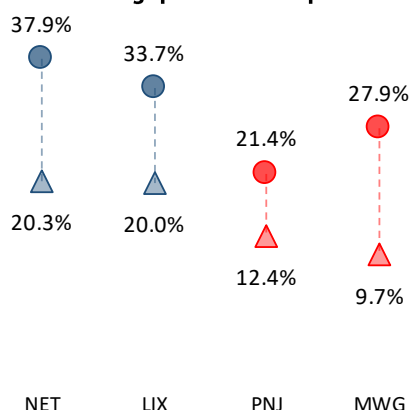
### Cơ cấu Doanh thu của PNJ

Lũy kế 12T/2020 theo sản phẩm



MWG PNJ FRT LIX NET CET

### Top10 ROE xung quanh PNJ & cp tham chiếu



▲ ROA (%) ● ROE % (ttm)

-4.0%  
-3.0%  
CET



# ĐẦU TƯ ► CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ GẦN ĐÂY

Danh sách cổ phiếu đã được giới thiệu trong các số Bản tin gần đây

Thị giá & số liệu thị trường khác đã được update đến hiện tại

|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div> <div> <div>HSG</div> <div> <p>Bản tin ngày 29/01</p> <p>Tập đoàn Hoa Sen</p> <p>HOSE (48)</p> <p>Mid cap</p> <p>Thanh khoản: Cao</p> <p>DEC31:124.205.307</p> <p>EPS (ttm): 3.5</p> <p>P/E trail: 6.7</p> <p>BV: 15.9</p> <p>P/B: 1.5</p> </div> </div> <div> <p>Ngành (L4): Thép và sản phẩm thép (HSG xếp hạng 2 theo GTT)</p> </div> </div> <div> <p>23,350 &lt;- Thị giá</p> </div> <div> <p>Khuyến nghị ĐT (RongViet)</p> <p><b>Theo dõi</b></p> </div> <div> <p>Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: +6.9%</p> </div> | <div> <div> <div> <div>Bản tin 26/01</div> <div> <p>EPS (ttm): 0.6</p> <p>P/E trail: 22</p> <p>BV: 9.3</p> <p>P/B: 1.5</p> </div> </div> <div> <p>Cảng Sài Gòn</p> <p>UPCOM (52)</p> <p>Mid cap</p> <p>Thanh khoản: Trung bình</p> </div> </div> <div> <p>SGP</p> </div> <div> <p>13,481</p> <p><b>13,990</b></p> <p>Kỳ vọng +3.8%</p> </div> <div> <p>Diễn biến giá cp từ ngày khuyến nghị đến nay: -4.7%</p> </div> </div>                     |
| <div> <div> <div>PTB</div> <div> <p>Bản tin 28/01</p> <p>Công ty Cổ phần Ph...</p> <p>HOSE (108)</p> <p>Mid cap</p> <p>Thanh khoản: Trung bình</p> </div> </div> <div> <p>EPS (ttm): 8</p> <p>P/E trail: 8</p> <p>BV: 39.2</p> <p>P/B: 1.6</p> </div> </div> <div> <p>64,000</p> <p><b>87,820</b></p> <p>Kỳ vọng +37.2%</p> </div> <div> <p><b>Mua</b></p> </div> <div> <p>Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -5.2%</p> </div>                                                                                                  | <div> <div> <div> <div>Bản tin 25/01</div> <div> <p>EPS (ttm): 4.7</p> <p>P/E trail: 17.5</p> <p>BV: 23</p> <p>P/B: 3.6</p> </div> </div> <div> <p>Vàng Phú Nhuận</p> <p>HOSE (36)</p> <p>Large cap</p> <p>Thanh khoản: Cao</p> <p>DEC31:109.200.300</p> </div> </div> <div> <p>PNJ</p> </div> <div> <p>83,100</p> <p><b>95,700</b></p> <p>Kỳ vọng +15.2%</p> </div> <div> <p>Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -1.1%</p> </div> </div> |
| <div> <div> <div>ACB</div> <div> <p>Bản tin 27/01</p> <p>Ngân hàng Á Châu</p> <p>HOSE (21)</p> <p>Nhóm Tỷ USD</p> <p>Thanh khoản: Cao</p> <p>DEC31:103.227B305</p> </div> </div> <div> <p>EPS (ttm): 3.6</p> <p>P/E trail: 7.5</p> <p>BV: 16.4</p> <p>P/B: 1.6</p> </div> </div> <div> <p>26,800</p> <p><b>35,400</b></p> <p>Kỳ vọng +32.1%</p> </div> <div> <p><b>Khả quan</b></p> </div> <div> <p>Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -3.6%</p> </div>                                                                         | <div> <div> <div> <div>Bản tin 22/01</div> <div> <p>EPS (ttm): 1.5</p> <p>P/E trail: 17.9</p> <p>BV: 12.8</p> <p>P/B: 2.1</p> </div> </div> <div> <p>DIC Corp</p> <p>HOSE (54)</p> <p>Mid cap</p> <p>Thanh khoản: Cao</p> <p>DEC31:113.202M311</p> </div> </div> <div> <p>DIG</p> </div> <div> <p>26,850</p> <p><b>39,000</b></p> <p>Kỳ vọng +45.3%</p> </div> <div> <p>Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -19.5%</p> </div> </div>      |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <div> <div> <div> <div>Bản tin 21/01</div> <div> <p>EPS (ttm): 4.3</p> <p>P/E trail: 7</p> <p>BV: 21.5</p> <p>P/B: 1.4</p> </div> </div> <div> <p>VPBank</p> <p>HOSE (15)</p> <p>Nhóm Tỷ USD</p> <p>Thanh khoản: Cao</p> <p>DEC31:100.223M300</p> </div> </div> <div> <p>VPB</p> </div> <div> <p>30,000</p> <p><b>44,300</b></p> <p>Kỳ vọng +47.7%</p> </div> <div> <p>Diễn biến giá từ ngày khuyến nghị đến nay: -12.3%</p> </div> </div>       |

**HỘI SỞ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du  
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

☎ +84 8 6299 2006  
☎ +84 8 6299 7986  
✉ info@vdsc.com.vn  
🌐 www.vdsc.com.vn

**CHI NHÁNH HÀ NỘI**

2C Thái Phiên, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

☎ +84 4 6288 2006  
☎ +84 4 6288 2008  
✉ info@vdsc.com.vn  
🌐 www.vdsc.com.vn

**CHI NHÁNH NHA TRANG**

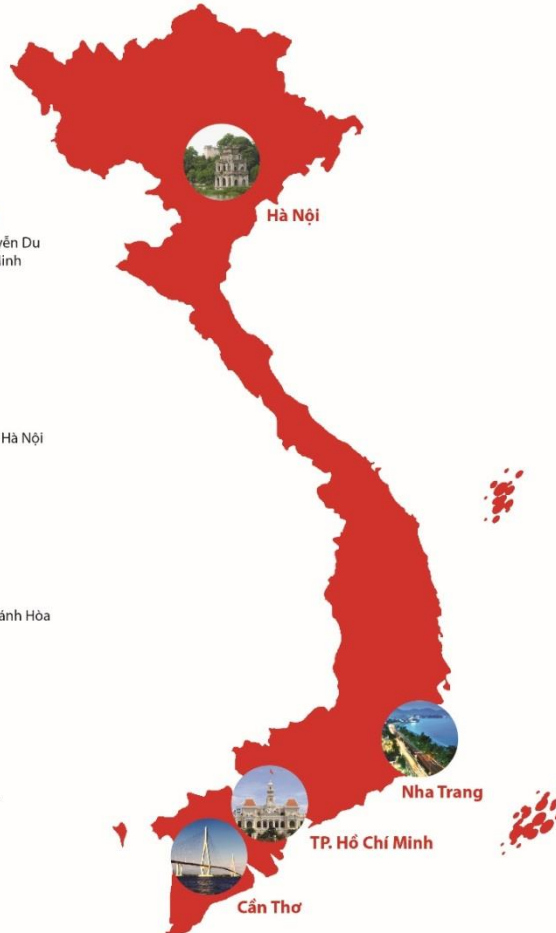
50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

☎ +84 058 3820 006  
☎ +84 058 3820 008  
✉ info@vdsc.com.vn  
🌐 www.vdsc.com.vn

**CHI NHÁNH CẦN THƠ**

95-97-99 Võ Văn Tấn, P. Tân An,  
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

☎ +84 0710 381 7578  
☎ +84 0710 381 8387  
✉ info@vdsc.com.vn  
🌐 www.vdsc.com.vn



**Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm**

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay

quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**